

Tập Thơ Nguyễn Bính

Tập 1



Nguyễn Bính (1918-1966) tên thật là Nguyễn Trọng Bính, sinh tại làng Thiện Vinh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định. Ông mồ côi mẹ từ nhỏ, tự học ở nhà, bắt đầu làm thơ từ năm 13 tuổi, được giải khuyến khích thơ của nhóm Tự Lực Văn Đoàn năm 1937 với tập thơ Tâm hồn tôi.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Nguyễn Bính (Nguyễn Trọng Bính). Thơ của ông “chân quê”, giản dị, mộc mạc, nhẹ nhàng, trong sáng, và hồn nhiên như ca dao trữ tình. Ông viết về làng quê qua lăng kính tình cảm lãng mạn, biểu lộ một tình quê, một hồn quê chân tình và gần gũi.

Ái Khanh Hành (Nguyễn Bính)

(trích)

... Không phải gặp em từ buổi ấy
Hình như gặp em từ ngàn xưa
Lòng em thương anh không có bến
Tình anh yêu em không có bờ

Viết viết có đến nghìn trang giấy
Làm ra có đến nghìn bài thơ
Tương tư một đêm năm canh chẵn
Nhớ nhung một ngày mười hai giờ.

Chao ơi!

Em ngon như rau cải
Em ngọt như rau ngót.
Em giòn như củi dứa.
Em hiền như nước mưa
Em nhớ nước bọt xuống mặt biển
Mặt biển thơm lên hai mươi bốn giờ
Em là con Tướng trong tam cúc
Anh là quân Xe trong bàn cờ
Ví chẳng có một nước Tình ái
Em là Hoàng Hậu, anh làm Vua.

Anh Về Quê Cũ (Nguyễn Bính)

Anh về quê cũ: thôn Vân
Sau khi đã biết phong trần ra sao.
Từ nay lại tắm ao đào

Rượu dâu nhà cất, thuốc Lào nhà phơi.
 Giang hồ sót lại mình tôi
 Quê người đắng khói, quê người cay men.
 Nam Kỳ rồi lại Cao Miên
 Tắm trong một cái biển tiên người ta...
 Biển tiên, ôi biển bao la
 Mình không bắt được vẫn là tay không...
 Thôn Vân có biếc, có hồng
 Hồng trong nắng sớm, biếc trong vườn chiều.
 Đê cao có đất thả diều
 Trời cao lấm lấm có nhiều chim bay.
 Quả lành nặng trĩu từng cây
 Sen đầy ao cá, cá đầy ao sen.
 Hiu hiu gió quạt, trăng đèn
 Với dăm trẻ nhỏ thả thuyền ta chơi.
 Ăn gỏi cá, đánh cò người
 Thần tiên riêng một góc trời thôn Vân.

Oi thôn Vân, hỡi thôn Vân!
 Phương nào kết dải mây Tân cho ta
 Từ nay, khi nhớ quê nhà
 Thấy mây Tân biết đó là thôn Vân.

Oi thôn Vân, hỡi thôn Vân!
 Anh em ly tán, lâu dần thành ra,
 Không còn ai ở lại nhà,
 Hỏi còn ai nữa? Để hoa đây vườn,
 Trăng đây ngõ, gió đây thôn,
 Anh về quê cũ có buồn không anh?

Áo Anh (Nguyễn Bính)

Tầm em ăn rồi hôm nay
Hái dâu, em bận suốt ngày hôm qua.
Mong sao tầm tốt, tơ già,
May đôi áo nái làm quà cho anh.

Hẹn cho một hẹn, anh chờ
Em may áo nái bao giờ mới xong?
Lạy trời tắt gió ngang sông
Qua đò biếu áo, yên lòng em tôi.

Đưa anh đến bến đò ngang
Con sào đẩy sóng, thuyền nan lìa bờ.
Anh đi sương gió vật vờ
Em về chọn kén, chuốt tơ, chẵn tầm

Đến mùa gió bắc sang năm
Bao nhiêu lụa bấy nhiêu làm áo anh.
Mong sao sự nghiệp chóng thành
Áo anh đã có em anh may giùm.

Bạch Đào (Nguyễn Bính)

Tình cò không hẹn bỗng mà nên
Một buổi đầu năm tết Kỷ Hợi
Có năm người bạn bến sông Hoàng
Gặp nhau uống rượu mừng năm mới
Chuyện thơ chuyện phú, chuyện non sông
Chuyện trước chuyện sau thật sôi nổi
Bỗng nhiên Hiếu Lang vô đôi khoe:
Đệ có cây đào hoa mới bói
Giống đào thật quý nhất xưa nay

Cánh trắng, bông to, sương tuyết gọi...
 Chợt nghe hoa quý nở vườn xuân
 Bỏ ngay câu chuyện, lòng phơi phới
 Nửa đêm đội mưa ra đi ngay
 Quản chi nhà xa đường ướt lộ
 Như có người yêu hé cửa chờ
 Như có bạn cũ đốt trầm đợi
 Nhớ lại thời xưa Bất Thượng Thuyền
 Lý Bạch nằm say không trở gôi
 Vì hoa nên phải đánh đường tìm
 Đây phải chín tầng đem chiếu gọi

Đến nơi mở cửa, đốt đèn lên
 Kẻ trước người sau bước vôi vôi
 Ra mé Tây Viên, tới gốc đào
 Lặng ngắm hoa cười, im chẳng nói
 Tất cả cùng chung nhớ một câu:
 Hoa lưu động khẩu ưng trường tại
 Khách nhân cao hứng đề thơ này.

Đề tại Tây Viên, phố Vị
 Đêm mồng hai tết, năm Kỷ Hợi

Bài Thơ Quê Hương (Nguyễn Bính)

Trái nghìn dặm trời mây bạn tới.
 Thăm quê tôi, tôi rất đổi vui mừng!
 Bạn nán lại cùng tôi thêm buổi nữa.
 Để tôi xin kể nốt chuyện quê hương.

...Quê hương tôi có cây bầu cây nhĩ
 Tiếng “đàn kê tích tịch tình tang...”

Có cô Tấm nấu mình trong quả thị,
Có người em may túi đút ba gang.

Quê hương tôi có ca dao tục ngữ,
Ông trăng tròn thường xuống mọi nhà chơi.
Một đĩa muối cũng mặn tình chồng vợ,
Một dây trầu cũng nhắc chuyện lứa đôi.

Con chim nhỏ cũng đau hồn nước mắt
“Cuộc cuộc” kêu rõ máu những đêm vàng
Chân ngựa đá cũng dính bùn trận mạc.
Theo người đi cứu nước chống xâm lăng.

Quê hương tôi có bà Trưng, bà Triệu
Cưỡi đầu voi, dấy nghĩa, trả thù chung.
Ông Lê Lợi đã trường kỳ kháng chiến,
Hưng Đạo vương đã mở hội Diên Hồng.

Quê hương tôi có múa xoè, hát đúm,
Có hội xuân liên tiếp những đêm chèo.
Có Nguyễn Trãi, có “Bình Ngô đại cáo”.
Có Nguyễn Du và có một “Truyện Kiều”.

Quê hương tôi có Trường Sơn một dải,
Có Hồng Hà lại có Cửu Long Giang
Có Hà Nội có hồ Tây, hồ Kiếm.
Chợ Đồng Xuân bày đủ mặt hàng.

Quê hương tôi có sầu riêng, măng cụt
Lòng bưởi đào, lòng gấc đỏ như son.
Có gạo tám xoan thổi nồi đông riêu,
Cam xā Đoài ai bóc cũng thơm ngon.

Cánh đồng nào cũng chôn vàng giấu bạc,
 Bờ biển nào cũng chói ngọc ngời châu.
 Có thanh quế ngửi qua là khỏi bệnh,
 Có cây lim đóng cả một thân tàu.

Quê hương tôi có những người con gái
 “Một ngày hai bữa cơm đèn...”
 Cách sông cái cũng bắc cầu dải yếm,
 Cho chàng sang đánh ước chuyện nhân duyên.

Trong bụng mẹ đã từng mê tiếng hát;
 Nên quê tôi ai cũng biết làm thơ.
 Những trẻ nhỏ nằm nôi hay đặt võng,
 Sớm hay chiều, đều mượn cánh cò đưa.

Khi có giặc những tre làng khắp nước,
 Đều xả thân làm ngọn mác, mũi chông,
 Những trai gái thôn Đông, xóm Bắc
 Thoắt vươn vai thành những anh hùng...

Quê tôi đó – bạn ơi! – là thế đó.
 Mà nghìn năm rặt những tiếng kêu thương
 Sung sướng làm sao! Bỗng một ngày: có Đảng
 Có Bác Hồ, làm sống lại quê hương.

Đánh Nhật, đuổi Tây cứu dân, dựng nước
 Hai mươi năm kể biết mấy công trình!
 Và từ đây, núi sông và cuộc sống.
 Và quê hương mới thực sự của mình.

Cuộc đời mới con người cũng mới,
 Khắp bốn phương lộng lẫy ánh sao cò,

“Đoàn quân Việt Nam đi... chung lòng cứu quốc...”
 Đầu ngẩng cao từ cách mạng mùa thu.

Những xiềng xích nghìn năm đều bẻ gãy.
 Những bài ca điệu múa lại vui tươi.
 Những trận khóc đêm dài không có nữa.
 Thành thị nông thôn rộn rã tiếng cười.

Trong lũy tre xanh vui mùa hợp tác,
 Mái ngói nhô lên như những nụ hoa hồng.
 Chung ruộng, chung trâu, chung lòng, chung sức
 Chung con đường gặt lấy ấm no chung.

Trong xưởng máy tung bừng như đám hội.
 Những chủ nhân là chính những công nhân.
 Tiếng máy reo chen tiếng cười tiếng hát,
 Chẳng còn đâu tiếng chủ thét, cai găm!

Những nhà thơ được tự do ca ngợi,
 Quê hương. Tổ quốc, con người...
 Và đời sống khởi túng, nghèo, đói, khổ.
 Khởi bị ai khinh rẻ, dập vùi!

Đời trước thường mơ chuyện tiên, chuyện Phật,
 Truyện thiên đường trong những cõi hư vô...
 Đời nay dựng thiên đường trên mặt đất,
 Dựng mùa xuân trong tất cả bốn mùa.

Khi con người được tự do giải phóng.
 Đất rộng hơn mà trời cũng xanh hơn.
 Quả trên cành cũng thêm ngon, thêm ngọt,
 Hoa trong vườn cũng thêm sắc, thêm hương.

Và ý nghĩa những ca dao, tục ngữ
 Ngày càng thêm thấm thiết, ngọt ngào.
 Và “Truyện Kiều” mới có chân giá trị,
 Và Nguyễn Du mới thành đại thi hào.

Thừa ruộng cũ cấy thêm mùa lúa mới,
 Khung trời quê mọc những nóc lò cao.
 Dây “cao thế” đã chằng dài khắp nẻo,
 (Xóm làng tôi điện sẽ át trăng sao).

Những gỗ tốt đã dựng câu lạc bộ,
 Gạo tám xoan thơm bếp lửa nhân dân.
 Những cô Tấm tự tay xây hạnh phúc
 Chẳng phải gian nan hoá kiếp mấy lần.

Và lớp lớp những anh hùng xuất hiện.
 Sức thanh niên: sức Phù Đổng là đây!
 Đẩy biển lùi ra, ngăn sông đứng lại,
 Khẩu súng trường cũng hạ nổi máy bay.

Hội Diên Hồng thôn xã nào cũng mở,
 Chuyện “kháng chiến trường kỳ” ai cũng nhớ nhập tâm.
 “Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh”
 Câu ấy giờ đây đã đúng cả trăm phần.

Đảng cùng dân đã viết thêm lịch sử,
 Lửa Điện Biên sáng dậy cả trăm năm.
 Lửa Ấp Bắc, Chu Lai cũng bừng rực rỡ,
 Lửa chiến công đang chói lọi miền Nam.

Khi có Đảng, có Bác Hồ lãnh đạo;
 Có truyền thống cha ông để lại tự bao đời.

*Thì đánh Mỹ nhất định là phải thắng
Chuyện ấy, quê tôi, thành chuyện dĩ nhiên rồi.*

*Câu chuyện quê tôi, sơ sài mấy nét.
Bạn trở về xin kể mọi người hay.
Riêng phần tôi có thơ này tặng bạn,
Tặng quê mình, nhân dịp tết năm nay.*

(Tết Bính Ngọ, 1966)

Bài Thơ Vân Rầy (Nguyễn Bính)

*Nhớ ngày tôi vào chơi Hà Tiên
Chiều chiều cùng chị về trong Rầy
Đường mòn, bóng nhạt soi tà tà
Biển khơi, gió mặn thổi hây hây*

*Giậu thưa, rau muống loe màu xanh
Bờ vắng, chim cu ồn tiếng gáy
Thân cau thương nhớ ai gãy mòn
Tay chuôi đợi chờ ai ve vẩy...
Hoa tươi gặp gió tha hồ rung
Trái chín gần tay tự do hái
Đời người đã thông thả thế ru?
Đời người đã sung sướng đến vậy:*

*Vườn cây, gió thổi lộng muôn cành
Nhà cỏ, trăng soi vàng nửa mái.
Thêm trăng, trái chiếu ngồi song song
Bàn chuyện Tam Quốc cười sảng khoái.*

Khương Duy mặt to như tròng gà
 Mã Siêu mặt đẹp như con gái
 Mê gái cửa thành giết bố nuôi
 Vì nước qua thuyền giành chúa đại
 Xót anh, may áo tang ba ngày
 Nhớ nghĩa, đường cùng thả giặc chạy
 Vận trời thế đất đang chông chênh
 Thiên hạ chia ba, ai thắng bại?
 Ai ngờ ông trời làm trò đùa
 Cả ba chân vạc theo nhau gãy.

Dần dà nói đến chuyện nhân duyên
 Chị có cô cháu tuổi mười bảy
 Tóc dài chấm gót má hồng tươi
 Mi vòng cánh cung mắt đen láy
 Chị ơi! trôi nổi là thân tôi
 Cánh buồm bạt gió trôi hồ hải
 Than ôi! không có giá liên thành
 Để đổi cho tròn viên ngọc ấy!

Xứ người lần lửa gót phiêu linh
 Quê cũ cha anh hết trồng cây.
 Tắm thân bảy thước chữa ngang tàng
 Khói lửa bốn trời đã bốc dậy.
 Con thuyền dẫu lạc hướng phương nào
 Vẫn nhớ ai người nơi tuyết tái!

Chừng nào mới lại vào Hà Tiên
 Chiêu chiêu cùng chị về trong Rẫy?
 Chắc chẳng bao giờ nữa, chị ơi:
 “Hoa lưu động khẩu ưng trường tại...”

Bắt Gặp Mùa Thu (Nguyễn Bính)

Xơ xác hồ sen đã nhạt hương
 Bên song hoa lựu cũng phai hường
 Sớm mai lá úa rơi từng trận
 Bắt gặp mùa thu khắp nẻo đường

Tóc liễu hong dài nổi nhớ nhung
 Trăng nghiêng nửa mái gọi mơ màng
 Sầu nghiêng theo cánh chim lìa tổ
 Biết lạc về đâu lòng hỡi lòng

Thu về sông núi bỗng tiêu sơ
 Cây rũ vườn xiêu, cỏ áy bờ
 Xỉ nữ đôi cô buồn tựa cửa
 Nghe mùa gió lạnh cắn môi to

Sương phủ lưng đôi rặng núi xa
 Thương ôi! Lữ khách nhớ quê nhà
 Mấy thu mưa gió ngoài thiên hạ
 Vườn cũ còn chăng cúc nở hoa?

Cha già ngừng chén biếng ngâm thơ
 Đưa mắt nhìn theo hút dấm mò
 Xe ngựa người về tung cát bụi
 Con mình không một lá thư đưa

Nghìn lạy cha già lượng thứ cho
 Trót thân con vướng nợ giang hồ
 Lòng son bán rẻ vào sương gió
 Lãi được gì đâu? Đã mấy thu!

Một chút công danh rất hão huyền
 Và dang dở nửa cuộc tình duyên

*Thu sang, quán lẻ con đăm đăm
Rối bóng quê nhà mắt lệ hoen.*

Bảy Chữ (Nguyễn Bính)

*Mây trắng đang xây mộng viễn hành,
Chiều nay tôi lại ngắm trời xanh,
Trời xanh là một tờ thư rộng,
Tôi thảo lên trời mấy nét nhanh.*

*Viết trọn năm dài trên vách đá,
Bốn bề lá đổ ngợp hơi thu,
Vừa may cánh nhạn về phương ấy,
Tôi gửi cho nàng bức ngọc thư.*

*Xe ngựa chiều nay ngập thị thành,
Chiều nay nàng bắt được trời xanh,
Đọc xong bảy chữ thì thương lắm,
“Vạn lý tương tư, vũ trụ tình.”*

Bắc Giang 1940

Bên Hồ (Nguyễn Bính)

*Lá rơi theo gió lá bay
Bên hồ, ta đứng đăm say nhìn hồ.
Sương mai đây có trắng mờ
Như còn lưu luyến đôi bờ cây xanh.
Xa trên mặt nước mộng mênh
Buông thuyền, cô gái nghiêng mình hái sen.*

Bóng Bướm (Nguyễn Bính)

Cành dâu cao, lá dâu cao
Lênh đênh bóng bướm trôi vào mắt em.
Anh đi đèn sách mười niên
Biết rằng bóng bướm có lên kinh thành.

Cành dâu xanh, lá dâu xanh
Một mình em hái, một mình em thương.
Mới rồi mẫn khoá thi hương
Ngựa điều, võng tía qua đường những ai?

Bướm Nói Điêu (Nguyễn Bính)

Em thấy đời em trông trái nhiều
Vì đời em chả có ai yêu
Đời em là một vườn hoa nở
Bướm hẹn về, rồi bướm nói điêu...

Cái Quạt (Nguyễn Bính)

Cái quạt mười tám cái nan
Anh phất vào đây muôn vàn nhớ nhung
Gió sông, gió núi, gió rừng
Anh niệm thần chú thì ngừng lại đây.

Gió Nam Bắc, gió Đông Tây
Hãy hầu công chúa thâu ngày, thâu đêm
Em ơi công chúa là em
Anh là quan trạng đi xem hoa về

Trên gò có vầy tề tề
 Đôi bên ước thề duyên hã tròn duyên
 Quạt này trạng để làm tin
 Đêm nay khép mở tình duyên với nàng.

Chẳng Biết Yêu Nhau Phải Những Gì (Nguyễn Bính)

Năm đã qua rồi, trong lớp học
 Tôi ngồi nghe Uyên đọc bài thi
 Hai ta trẻ lắm tình thơ đại
 Chẳng biết... yêu nhau phải những gì?

Chiếc Nón (Nguyễn Bính)

Ngày đi tập kết ra đây,
 Mang theo chiếc nón tự tay em chăm,
 Bay giờ đã trải ba năm,
 Chiếc nón em chăm chưa ngả màu sơn.
 Nắng mưa há dám đội thường
 Chút quà nghìn dặm quý hơn vàng mười.
 Cầm giờ lên nắng mà coi,
 Hàng dừa dưới bóng trắng soi đậm đà.
 “Bắc Nam sum họp một nhà”,
 Ẩn trong mỗi chữ bao là tình sâu!
 Yêu nhau chăm nón cho nhau,
 Lấy câu sum họp làm câu hẹn hò.

Vách treo chiếc nón bài thơ,
 Tròn như trăng buổi tiễn đưa hôm nào.

Tháng 6-1957

Chiều Thu (Nguyễn Bính)

Thăm thẳm trời xanh lồng đáy hồ,
Mùi hoa thiên lý thoảng chiều thu.
Con cò bay lả trong câu hát,
Biếc trẻ say dài nhịp võng ru.

Lá thấp cành cao gió đuổi nhau,
Góc vườn rụng vội chiếc mo cau.
Trái na mở mắt, nhìn ngo ngác,
Đàn kiến trường chinh tự thừa nào.

Lúa trở đồng tơ, ngậm cốm non,
Lá dài vươn sắc lười gươm con.
Tiếng chim mách lẻo cây hồng chín,
Điểm nhạt da trời những chấm son.

Hai cánh chia quân chiếm mặt gò,
Bê con đùa mẹ bú chưa no.
Cờ lau súng sậy giam chân địch,
Trận Điện Biên này lại thắng to.

Sông đỏ phù sa, nước lớn rồi,
Nhà bè khói bếp lững lờ trôi.
Đường mòn rộn bước chân về chợ,
Vú sữa đầy căng mặt yếm sồi.

Thong thả trắng non dựng cuối làng,
Giữa nhà cây lá bóng xiên ngang.
Chiều con, cặm cũi đôi ngày phép,
Ngồi bẻ đèn sao, phất giấy vàng.

Chờ (Nguyễn Bính)

Hẹn cho một hẹn, anh chờ
 Em may áo nái bao giờ cho xong
 Lạy giờ, tắt gió ngang sông
 Qua đò biếu áo yên lòng em tôi.
 Chị anh đi lấy chồng rồi.
 Anh mong tầm tốt bằng mười mọi năm.

Chú Rể Là Anh (Nguyễn Bính)

Gửi Phạm Quang Hoà – Hưng Yên

Xưa anh là kẻ nghiện sông hồ
 Đây, đó, lan dài gót lãng du
 Về chẳng có kỳ, đi chẳng hẹn
 Như mây mùa thu, lá mùa thu.

Anh đến Hà Nội đêm hôm trước
 Anh xa Hà Nội sáng hôm sau
 Bạn bè nhớ tới anh, thường nhắc:
 – “Không biết bây giờ hấn ở đâu?”

Hấn đã lên rừng nghe vượn hót?
 Hay vừa xuống biển ngắm giăng lên?
 Ngựa quên gốc liễu, đò quên bến
 Hấn nhớ thương chẳng tới mẹ hiền?

Bỗng sáng hôm nay có thiệp hồng
 Có người cưới vợ giữa mùa đông
 Cô dâu chẳng biết là ai đó?
 Chú rể là anh – Có lạ không!

A ha! Thôi nhé, tự hôm nay
Lá hết lìa rìeng, mây hết bay
Sông bến lương duyên đồ cấm chặt
Ngựa hồ thôi hết gió heo may.

Mắt xanh không ngắm trời xanh nữa
Chí lớn thu vào hộp phấn son
Than củi trần gian mà luyện được
Một đời vợ đẹp với con khôn

Sông hồ giờ bắt dấu chân anh
Quân tử về coi việc nấu canh
Viết cuốn trường thiên ân ái đó
Anh quên chép chuyện “Bỏ gia đình”

Tôi chỉ xa anh một chuyến tàu
Nhưng là cách trở vạn sông sâu
Uống ba ly rượu, quay về Bắc
Gọi để mừng anh, để nhớ nhau

Song nhớ bao nhiêu lại ngậm ngùi
Sông hồ còn sót lại mình tôi
Hai tay người đẹp trông mềm quá
Tôi có ngờ đâu khoá được người...

Chuông Ngộ (Nguyễn Bính)

Lạy chúa con xin chúa một giờ
Mười hai giờ ngộ của tình xưa
Chúng con hai đứa Uyên và Bính
Thường hẹn hò nhau mỗi buổi trưa.

Khi bóng cây xanh trước ngõ tròn
 Là giờ hắt sẽ nhớ thương con
 Con nhìn ảnh chúa rồi con khóc
 Trăm thảm nghìn thương mắt mỗi mòn

Chuông ngộ, từng hồi chuông ngộ đô?
 Từng hồi chuông ngộ đổ chơi vơi.
 Con nghe chuông đổ rồi con khóc,
 Cứu rồi linh hồn con chúa ơi!

Cái hôm hắt bước lên xe cưới.
 Khóc lả người đi chúa biết không?
 Chúng con ngoại đạo hay ngoan đạo
 Vẫn biết và tin có “Chúa lòng”!

Chuyện Tiếng Sáo Diều (Nguyễn Bính)

Ngày còn để chòm chân bê
 Xin tre hàng xóm, mãi mê vót diều.
 Vòi cha gọt sáo cho kêu,
 Phất thơm nước cây, se đều dây gai.
 (Thâu đêm tiếng sáo ngân dài,
 Vi vu tiếng vọng muôn đời quê ta).
 Mải chơi, tôi mịt về nhà,
 Tây lòng cộng sản, bắt cha mất rồi!
 Bê non bán chạy cho người,
 Tôi buồn, tôi chả buồn chơi thả diều..
 Đầu làng tiếng sáo ai kêu,
 Tưởng đậu tiếng nấc trẻ nghèo thương cha.

Người đi Côn Đảo, Sơn La,
 Có nghe tiếng sáo quê nhà nuôi theo?

Chăn bê đôi gao từng chiều,
Thương cha, đánh gióng cho diều lên cao.

Cha về, tóc đã phai màu
Đình làng mái đỏ cò sao ngời ngời.
Chiều thu diều đóng sáo đôi,
Thênh thênh gió hát giữa trời tự do.

Lúa chiêm chắc hạt hai mùa
Súng thù bông nổ, đôn thù lại xây.
Nửa chiều hạ sáo, cuốn dây,
Con bê gục giữa luống cày dở dang.
Tôi xin đi Vệ quốc đoàn,
Đất tề cha ở, bám làng bám dân.

Những chiều gió ngược, hành quân,
Réo ngang đầu súng tiếng ngân sáo diều
Bốn bề ổ cọp hang beo
Làng tôi chắc chả chơi diều nữa đâu.

Hoà bình đẹp cánh bồ câu,
Tóc cha tôi bạc như màu trời xanh.
Cò bay lại đỏ mái đình,
Diều nâng sáo rót gió lành chơi vơi.

Kịp ngày cải cách quê tôi,
Nỗi mừng càng lớn, niềm vui càng đầy.
Bổng mà oán mượn, thù vay,
Cha tôi phải sống những ngày tôi tắm.
Bụi đây miêng sáo mà câm,
Dây treo chuột cắn, khung nằm môi xông.

Quê giờ tiếng sáo lại trong,
 Trăn sao lại tỏ, ruộng đông lại tươi
 Cha tôi lại được phục hồi.
 Lại mê công tác, lại chơi thả diều.
 Lại ngồi gọt sáo cho kêu,
 Dẫn cây tre đực, làm diều ba gian.
 Diều kêu tiếng sắt tiếng vàng,
 Thâu đêm réo rắt, cả làng vui chung...

Tôi theo đơn vi biên phòng,
 Hôm qua mừng được mấy dòng thư quê.
 Đào cao đổi gác, ra về,
 Nghe chim rừng hót, tưởng nghe sáo diều.

9-1957

Con Tằm (Nguyễn Bính)

Tôi rút ruột nhả dòng tơ óng mượt
 Hôm nay đây dệt áo với thêu cò.
 Cò non sông bay lộng giữa trời thu,
 Sao sáng mọc, sắc tơ vàng óng ánh,
 Áo lụa ấm những ngày đông giá lạnh.
 Uốn xiêm tơ nhịp múa hội xuân lành,
 Tôi âm thầm trong đống lá dâu xanh,
 Nằm gọn ghẽ giữa lòng tơ vẩn vít.
 Tôi mãi miết (cho dù tôi sẽ chết)
 Tôi nhẩy vào nước lửa để dâng tơ,
 Nôi uơm sôi, khói nước tỏa sương mờ...
 Người hãy gắng quay tơ và dệt lụa.
 Xin hiển trọn cuộc đời tôi bé nhỏ
 Cho cò thiêng, cho áo ấm, cho người.

Xót xa thay! Xưa họ lấy hồn tôi,
 Xe những sợi tơ đàn kỹ nữ,
 Mê hát xướng, những chàng tuấn tú,
 Đêm liền đêm rượu thịt say sưa.
 Họ dệt tôi thành những tấm khăn tơ
 Thêu nắn nót đôi trái tim róm máu,
 Mũi tên cấm, gửi tặng người yêu dấu.

Họ lại may thành những tấm long bào,
 Khoác lên mình những kẻ ngự ngôi cao
 Chuyên vui sướng trên máu xương trăm họ.
 Kẻ quyền quý cắt tôi từng mảnh nhỏ,
 May áo quần, xếp chặt những rương son.
 Mà dân gian thì rét mướt gầy mòn
 Quần áo vải rách bươm như mớ giẻ,
 Tôi đã sống phí mùa xuân tuổi trẻ,
 Oan dâu xanh mà uống cả tơ vàng,
 Làm trò chơi cho một bọn giàu sang,
 Đem thiên hạ vùi sâu vòng khổ não...

Cách mạng nổi, một mùa thu gió bão
 Gông ách xưa đều đổ gãy tan tành,
 Tôi, con tầm, ăn những lá dâu xanh,
 Của dân tộc do mồ hôi nước mắt
 Bao dân lành trần cánh tay cuốc đất
 Để nuôi tôi, tôi xin nhả tơ vàng,
 Đây dòng tơ từ buổi gió thu sang!
 Người hãy gắng quay tơ mà dệt lụa.
 Xin hiến trọn cuộc đời tôi bé nhỏ
 Cho cò thiêng, cho áo ấm, cho người.

Bài thơ này được sáng tác năm 1947, in trong tập “Đêm sao sáng” (1962).

Cuối Tháng Ba (Nguyễn Bính)

Chưa hè, trời đã nắng chang chang,
 Tu hú vừa kêu, vải đã vàng,
 Hoa gạo tàn đi, cho sắc đỏ
 Nhập vào sắc đỏ của hoa xoan.

Mặt hồ vua đúc khối tiền sen
 Bươm bươm đông như đám rước đèn
 Ở bãi cỏ non mà lộng gió
 Bắt đâu có những cánh diều lên.

Khóa hội chùa Hương đã đóng rồi.
 Hội đèn Hùng nữa, đám thôn tôi.
 Thôi tôi vào đám hai ngày chẵn
 Chỉ có chèo không, nhưng cũng vui.

Mọi làng đặt mã, lễ kỳ yên
 Mũ với hình nhân, ngựa với thuyền
 Cho khỏi bà Nàng đi rắc đậu
 Quan Ôn bắt lính, khổ dân hiền.

Đường lên chợ tỉnh, xa tăm tắp...
 Nắng mới, ôi chao, cát bụi mù,
 Các chị trong làng đi bán lụa
 Giắt đâu từng nắm lá hương nhu.

Tất cả mùa xuân rộn rã đi
 Xa xôi, người có nhớ thương gì ?
 Sông xưa chảy mãi làm đôi ngả
 Ta biết xuân nhau có một thì!

Đề Thơ Trên Mảnh Quạt Vàng (Nguyễn Bính)

Tặng Hoàng Tấn

Người ngọc trao tay mảnh quạt vàng
Mở lòng một sớm gió thu sang
Tình yêu không cú mưa hay nắng
Những tưởng trăm năm phụng sánh hoàng

Nào ngờ duyên kiếp vốn chia phôi
Quạt ước còn đây hẹn lỡ rồi!
Ai biết tình anh khi khép lại
Cũng là mảnh quạt cuối thu thôi!

Đêm Mưa Đất Khách (Nguyễn Bính)

Một thân lặn độn nơi trời xa.
Nằm nghe mưa rơi trên mái nhà
Gió bắt vào thu đây tiếng lá
Đời tàn, mộng đẹp, tiếc xuân qua.
Long tong mưa nhỏ gieo từng giọt
Vắng lặng không nao một tiếng gà
Chờ nửa vầng trăng, trăng chẳng lại
Đêm dài đằng đẵng, đêm bao la.

Cũng may cho những người lưu lạc
Càng khỏi trông trăng nhớ nhà.
Mấy tháng chưa nguôi sầu hận cũ,
Nằm đây chặn chiếu của người ta
Đĩa đèn chết đuối thân bồ hải
Chung Tử đi rồi lẻ Bá Nha.
Khá thương nghìn dặm thân làm khách.
Nằm đọc Liêu Trai bạn với ma.

Run run song ngổ bàn tay lạnh,
Phảng phất giường đen dải áo là.
Bữa mộng ân tình, say đến sáng
Bài thơ tâm sự nghĩ không ra.
Chuyến đò thân thể đưa toàn hận
Bãi cát phù sinh đổi tháp ngà.
Đổi thay góm mặt người thiên hạ,
Giường mộng thương cho gái nỡ nà
Đất khách Mai Sinh cười phụ bạc,
Đêm dài Hàn Tín mộng vinh hoa.
Ở đã không đành đi cũng dở,
Thân này há ngại chuyện xông pha.
Sàng đầu kim tận từ hôm đó,
Tráng sĩ vô nhan cực lắm mà!
“Thời lai đồ điếu thành công dị
Sự khứ anh hùng ẩm hận đa”
Hỡi ôi! Trời đất vô cùng rộng
Nào biết tìm đâu một mái nhà?
Có như mắt Tịch xanh mà uổng
Đất khách cùng đường ta khóc ta!
Mưa mãi mưa hoài mưa dứt rít
Đêm dài đằng đẵng đêm bao la...

Sài Gòn 1943

Đêm Mưa Nhớ Bạn (Nguyễn Bính)

Đương đêm trời đổ mưa rào
Nằm đây mơ dáng lâu cao kinh thành
Mây hồ trắng, nước hồ xanh
Ngày xưa hai đứa chúng mình quen nhau

Chung vui cho đến chung sầu
 Lòng thơ chung trắng, mái đầu chung xanh
 Cái ga Hàng Cỏ vô tình
 Bỗng ai đem dựng trường đình mà chơi!
 Cũng là một chuyến tàu xuôi
 Chuyến tàu xé lẻ chia đôi chúng mình
 Rời ra những ngón tay xinh
 Tàu đi ánh sáng kinh thành bừng lên
 Nơi này chẳng có ai quen
 Nhớ nhung xin gửi tới miền lâu cao
 Thương như thế, nhớ làm sao!
 Kinh thành biết có mưa rào đêm nay?
 Hồn đơn phách quế đắng cay
 Có ai buồn nhớ nơi này nữa không?

Vinh 1940

Đêm Phúc Am (Nguyễn Bính)

Riêng tặng Hoàng Tấn

Nửa đêm nghe tiếng còi tàu
 Ngày mai ta lại bắt đầu ra đi
 Sông ngang núi trái quẩn gì
 Vượt sao cho khỏi biên thủy nhớ thương
 Hỡi ôi muôn vạn dặm đường
 Mây Tần lạc nẻo cố hương mất rồi
 Người xưa này cố nhân ơi
 Đã qua sông Dịch thì thôi không về
 Sống là sống để mà đi
 Con tàu bạn hữu, chuyển xe nhân tình
 Chiều nay còn ở Ninh Bình

Sớm mai đôi ngả xuôi mình, ngược ta
 Chiều nay chung một mái nhà
 Sớm mai ngã bảy, ngã ba đường đời
 Rồi đây lưu lạc quê người
 Chắp tay tôi nguyện: lạy trời gặp nhau
 Nửa đêm nghe tiếng còi tàu
 Ngày mai ta lại bắt đầu... bạn ơi!

Đêm Sao Sáng (Nguyễn Bính)

Đêm hiện dần lên những chấm sao
 Lòng trời đương thấp bóng nhiên cao
 Sông Ngân đã tỏ đôi bờ lạnh
 Ai biết cầu Ô ở chỗ nào?

Tìm mũ Thần Nông chẳng thấy đâu
 Thấy con Vịt lội giữa dòng sâu
 Sao Hôm như mắt em ngày ấy
 Rớm lệ nhìn tôi bước xuống tàu

Chòm sao Bắc Đẩu sáng tinh khôi
 Lộng lẫy uy nghi một góc trời
 Em ở bên kia bờ vũ tuyến
 Nhìn sao thao thức mấy năm rồi

Sao đặc trời cao sáng suốt đêm
 Sao đêm chung sáng chẳng chia miền
 Trời còn có bữa sao quên mọc
 Tôi chẳng đêm nào chẳng nhớ em.

Đoá Hoa Hồng (Nguyễn Bính)

Thưa đây, một đoá hoa hồng
 Và đây một án hương lòng hoang vu
 Dầu bù trở lại kinh đô
 Tor vương chín môi sầu cho một lòng
 Tình tôi như đoá hoa hồng
 Ở mường oan trái, trong lòng tịch liêu
 Kinh đô cát bụi bay nhiều
 Tìm đâu thấy một người yêu hoa hồng?

1942

Đôi Khuyên Bạc (Nguyễn Bính)

Làng bên vào đám, tôi nay chèo
 Nàng thấy bà đi, tất tuổi theo,
 Tầm tơ kéo được đôi khuyên bạc
 Giấu diếm nay nàng mới dám đeo.

Nàng đẹp mà nàng lại có duyên
 Trai thôn thâm liếc, liếc thâm khen.
 Thấy họ nhìn mình, nàng hóa thẹn
 Nín bà về để... tháo đôi khuyên.

Đôi Mắt (Nguyễn Bính)

Vò nhàu chéo áo làm vui
 Ướt đôi mắt đẹp nhìn tôi nặng tình
 Sông đây lạnh bến dứa xanh
 Kể từ ngày cưới xa anh lần đầu
 Chiều quê lùi lại sau tàu

Mắt em sáng mãi chòm sao trên trời
 Đưa chồng vượt biển ra khơi
 Đêm đêm con mắt vì tôi thức rờn...
 Miên Nam em đứng trông chồng
 Đầu sông ngọn sóng một lòng định ninh
 Có trong đôi mắt em xinh
 Ánh hồ Gươm biếc in hình ảnh tôi
 Xóm thừa bần bật tiếng cười
 Lúa non đổ bãi, trái tươi rụng vườn
 Mắt em sạch tỉnh lửa hờn
 Trái ngon lại chín, lúa thơm lại vàng
 Nghiêng đầu hôn tóc con ngoan
 Mắt em giếng ngọt mơ màng trắng thanh
 Con nhìn mắt mẹ long lanh
 Đẹp lời sông núi thắm tình cha con

 Mây bay tóc phố đầu thôn
 Anh thương đôi mắt vẫn tròn ánh sao
 Mây thu thăm thẳm từng cao
 Mắt em rớt sáng thêm vào mắt anh

 Đường về dựng suối treo ghềnh
 Chân ta vững bước, mắt mình rồi trông
 Chiều quê lại ngát hương đồng
 Đẹp sao đôi mắt tiễn chồng hôm xưa...

Đồng Tháp Mười (Nguyễn Bính)

Bảy trăm nghìn mẫu đất
 Sốt chia bốn tỉnh miền Nam
 Khăng khít biên thủy Chùa Tháp
 Nằm trong tay trái Cửu Long Giang

Đồng Tháp Mười
 Đồng Tháp Mười
 Bao la bát ngát
 Bưng sậy lên hoang
 Mùa nắng đất khô cỏ cháy
 Mùa mưa nước ngập lan tràn
 Cò trắng nghìn năm bay chẳng dứt
 Chân trời bốn mặt rộng thênh thang.
 Bưng sinh hỗn loạn
 Kênh rạch ngổn ngang
 Theo bờ kênh dân chúng lập thành làng
 Sức mạnh muôn người góp lại
 Khẩn đất khai hoang
 Đào đìa nuôi cá
 Lên liếp trồng tràm
 Cỗ nông cùng sức ra làm
 Nhớ câu tấc đất tấc vàng bấy nhiêu
 Muối mòng đĩa vắt
 Nước đọng bùn lầy
 Người dân quyết sống
 Quản gì đắng cay
 Nao nao mạch máu dòng kênh chảy
 Loang loáng mồ hôi luống đất cày
 Tuần mưa cũ nắng đổi thay
 Vườn đơm trái ngọt, ruộng đầy lúa thơm
 Đồng Tháp Mười
 Một mảnh giang sơn
 Hình thôn xóm thương thương
 Hoa ô môi nở bốn phương anh đào.

Kể từ khi
 Đặt chân lên đất nước này

Giặc Pháp giở trò xâm lược
 Ngậm hờn vong quốc
 Tháp Mười chung oán hận với non sông
 Bông súng ngoài đồng
 Bầm gan tím mặt
 Nước phèn chua chát
 Lắng nổi đau thương
 Đốc Binh Kiều, Thiên Hộ Dương
 Bóng cờ khởi nghĩa mờ trong gió sương
 Dưới tay giặc trăm đường nhục nhã
 Hai tay làm, làm chả có ăn
 Sưu cao thuế nặng trăm phần
 Bưng tai bịt mắt xiềng chân gục đầu
 Trai tráng đi sâu
 Trẻ không được học
 Đói nghèo nheo nhóc
 Khấp cả non sông thành địa ngục
 Há riêng Đồng Tháp mà thôi!
 Tiếng cuộc canh trường kêu khấp khoải
 Đồng hoang vùi vùi bóng trắng soi...
 Gươm báu chôn vùi
 Đợi giờ quật khởi
 Tám mươi năm đen tối
 Chao ôi! Thèm khát mặt trời
 Đến một buổi
 Lửa uất hận bùng sôi cùng máu đỏ
 Mâm đấu tranh vút mọc với sao vàng
 Khấp xóm cùng làng
 Reo hò chuyển đất
 Say sưa ngây ngất
 Cùng với giang sơn

Mừng ngày độc lập
 Đồng Tháp Mười
 Đồng Tháp Mười
 Cờ đỏ sao vàng
 Tung bay đầy trời
 Lúa vàng reo vui
 Chim ca không ngớt lời
 Địa ngục phá toang
 Xiềng xích chặt rồi
 Giữa mùa thu, xuân đất nước khoe tươi
 Sáng ra Đồng Tháp mặt trời lại lên
 Dân ta giành được chính quyền
 Gieo mùa hạnh phúc xây nền tự do
 Gây dựng lại cơ đồ Đồng Tháp
 Người dân cày mở mặt từ đây
 Tiếng hò xa vương chân mây
 Bông gòn trắng xóa trái đầy lối đi
 Sóng xanh biển lúa xanh rì
 Gió lên từng dãy buồm về phiêu phiêu...
 Mỹ An, Thiên Hộ, Cái Bè
 Rau tươi, trái chín, chợ chiều họp đông.

Đồng Tháp Mười, 1949

Dù Rằng... (Nguyễn Bính)

Dù rằng một chữ cũng thơ
 Dù rằng một thoáng cũng thừa xót xa
 Dù rằng một cánh cũng hoa
 Dù rằng một nửa cũng là trái tim

Dù không nói, dù lặng im,
Dù sao anh cũng thương đêm nhớ ngày.

Đường Rừng Chiều (Nguyễn Bính)

Lữ hành bắt gặp quán cơm,
Bầy ong bắt gặp mùi thơm hoa rừng.
Đèo cao cho suối ngập ngừng,
Nắng thoai thoải nắng, chiều lưng lửng chiều.
Trăng non như một cánh diều
Trẻ con phất dãi thả liều lên mây.
Chim nào kêu mỗi ngàn cây
Ngẩn ngơ đôi chiếc ngựa gầy dong xe.
Đôi sim đan díu nương chè
Trắng phau khói núi, xanh lè áo ai...

Thái Nguyên 1938

Gái Xuân (Nguyễn Bính)

Em như cô gái hãy còn xuân,
Trong trắng thân chưa lấm bụi trần,
Xuân đến, hoa mơ, hoa mạn nở.
Gái xuân giữ lụa trên sông Vân.

Lòng xuân lơ đãng, má xuân hồng.
Cô gái xuân mơ chuyện vợ chồng,
Đôi tám xuân đi trên mái tóc.
Đêm xuân cô ngủ có buồn không?

Gặp Nhau (Nguyễn Bính)

Bữa nay trở rét rồi đây
 Tôi còn ở lại trên này với anh
 Bốn bề rìeng rậm non xanh
 Bơ vơ hai cái chung tình gặp nhau.
 Chúng mình còn có gì đâu
 Sống trong đau khổ đi vào sầu thương
 Ruột tằm đứt cả tơ vương
 Ái ân sang đến nửa đường lại thôi
 Rượu còn rót nữa anh ơi!
 Uống cho say nữa say rồi thương nhau.
 Mưa chùng mưa suốt canh thâu
 Đêm nay mình khóc phải đâu xa nhà.
 (Trời xanh còn khóc nữa là!)

Gửi Cố Nhân (Nguyễn Bính)

Mưa dầm gió bắc cố nhân ơi!
 Áo rét nàng đan lỗ hện rồi
 Sông lạnh khi nàng ra giũ lụa
 Vót giùm trong nước lấy hồn tôi.

Gửi Người Vợ Miền Nam (Nguyễn Bính)

Thư một bức nghìn lời tâm huyết
 Đêm canh dài thức viết cho em.
 Bồi hồi máu ứa trong tim
 Chảy theo ngòi bút hiện lên thư này.

Thư mọc cánh thư bay khắp ngả
 Rộn muôn lòng, hoa lá xôn xao
 Thư đi núi thăm đèo cao
 Bay qua giới tuyến đậu vào tay em

Em bắt được hàng đêm em đọc
 Cánh thư vàng em thuộc từng câu
 Ru con thêm vắng canh thâu
 Nghe trong tiếng hát tình nhau thom lành

Nhớ lại buổi chúng mình gặp gỡ
 Xanh bóng dừa bờ ngõ nhìn nhau.
 Cấn môi chẳng nói lên câu
 Ai hồng đôi má nghiêng đầu làm thỉnh.

Đường công tác thuyền anh ghé bến
 Anh ngập ngừng em then quay đi
 Mẹ cười mẹ chẳng nói chi
 Đã người kháng chiến mẹ thì cho không

Khỏi mai mối, cũng không lẽ lạt
 Đám cưới mình tiếng hát vang sông
 Trầu xanh tằm với vôi hồng
 Đêm trăng xuân ấy vợ chồng sánh đôi...

Gia đình em mười người giặc giết
 Tám năm ròng nối tiếp khăn tang.
 Thương anh mẹ nghĩ thêm rằng:
 Thù nhà nợ nước đôi đành vẹn đôi...

Đời chiến đấu thêm tươi thêm đẹp
 Thêm mặn nồng thăm thiết thơ anh.

Lúa đôi tuổi trẻ đầu xanh
Trọn tình yêu nước, vẹn tình yêu nhau

Trăng hè giãi sáng màu áo cưới
Gió hương bay hoa bưởi thơm lòng
Ghé tai em báo tin mừng:
“Nói riêng anh biết, anh đừng khoe ai!”

Trải chín tháng mười ngày mong mỏi
Sớm đâu xuân ấy buổi khai hoa
Hương Mai tên xóm quê nhà
Vợ chồng liền đặt con là Hương Mai

Anh nghỉ phép đôi ngày đón củi
Em chong đèn đốt muối cho con.
Chuyển tay chồng nựng vợ hôn
Tổ êm biếc bóng cây vườn đung đưa...

Buổi trướng nước con chưa rụng rốn
Máy bay quân vẫn loạn tiếng bom
Em thì tuần cũ còn non
Một ngày bốn lượt ôm con xuống hầm

Lúa giặc cháy đỏ bầm thân cột
Xe giặc càn tím ruột đồng xanh
Con thơ giấc ngủ không lành
Mếu thăm từng chập, giật mình từng cơn.

Mẹ tắt tuổi giục con giục rê
Thôi cửa nhà mẹ kể như không
Đương đêm mẹ tắt đường đông
Tay ôm thóc giống tay bông cháu thơ

Ngợp bóng lá rừng thưa lay động
 Cháy ruột chờ tiếng súng quê ta
 Hai hôm mẹ đã nhớ nhà
 Nghĩ thương con lợn con gà đói ăn.

Mũi chông nhọn giăng giăng nửa bước
 Lưỡi dao dài chém, gọt đầu Tây
 Thâu đêm đuốc sáng đường cày
 Dân làng đào huyết vùi thây quân thù.

Vách lá mới tươi cò Tổ quốc
 Xuồng hành quân mát nước sông xa
 Mẹ ngồi thức mấy canh gà
 Gói thêm bánh tét gửi ra chiến trường

Anh tập kích hạ đồn Ngã Bảy
 Em vẫn công phát rẫy Kinh Ba
 Hương Mai quăn quýt bên bà
 Mẹ cưng cháu nhỏ tuổi già thêm vui...

Lửa Điện Biên đỏ trời phương Bắc
 Gió hoà bình thổi mát xóm thôn
 Em vâng tiếng gọi nước non
 Đưa anh theo bóng cờ son lên đường.

Em trở giấc trăng nghiêng nửa gối
 Mẹ chõng rèm, sương gọi vườn cam
 Ngược trông một mảnh trời Nam
 Ngôi sao Bắc Đẩu ngày càng tỏ thêm.

Mẹ chân cứng đá mềm chờ đợi
 Em khăng khăng đứng mũi chịu sào

Chín năm xương trắng máu đào
Lẽ đâu lại chịu công lao dã tràng.

Bọn buôn máu cam làm nô lệ
Rước thẳng đao phủ Mỹ vào nhà
Miên Nam yêu quý đôi ta
Vườn cam ruộng lúa thành ra pháp trường

Chợ Mỹ Lược khăn tang trắng xoá
Đập Vĩnh Trinh cánh quạ đen ngòm
Khe A Chê máu đỏ lòm
Lệ rơi xuống bến Thu Bồn chứa chan

Em chẳng được đi bàn đi họp
Con hết mong nháy nhót nô cười
Mẹ già ôm cháu nghẹn lời
Bóng đen quý sứ che trời âm u

Người đang gặt bông tù bông tội
Ng đang ăn chết tội chết vàng
Ng vừa đưa bạn sang ngang
Mái chèo chưa ráo hồn oan đã là

Người mẹ trẻ gần kỳ sinh nở
Đêm ngồi may áo lụa cho con
Sáng ngày chết gục đâu thôn
Cái thai trong bụng nghe còn đập đây

Em mười bảy cổ tay trắng nõn
Lựa chỉ thêu thắm chọn người thương
Loã lồ phơi xác bên đường
Tay em còn nắm chặt vuông khăn hồng

Lớp mới giảng nó giảng xé vở
 Chùa mới xây nó gõ đem đi
 Nó tung thuốc độc bùa mê
 Cấm ngăn thương nhớ cắt chia ruột rà

Anh đã thấy mẹ già mạnh bước
 Gậy vững tay trong cuộc tuần hành
 Thấy em trong đám biểu tình
 Má đào ửng đỏ mắt xanh sáng ngời

Muôn tiếng hét cùng đòi thống nhất
 Muôn lời hô phải lập hiệp thương
 Đòi bờ một dải Hiền Lương
 Phải cho chung bến liên đường Bắc Nam

Cho Sa Đéc thơm cam Bồ Hả
 Cho Hải Phòng đẹp lụa Tân Châu
 Núi sông sát cánh kề đầu
 Ruộng đồng bát ngát một màu lúa xanh

Anh đã thấy con mình thơ bé
 Quấn cò son bảo vệ lấy cò
 Đồng bào từ chuyện tóc tơ
 Phan phui kẻ hiểm ngăn ngừa mưu sâu

Mấy gian khố chẳng nao dạ sắt
 Bao tù đầy chẳng tắt niềm tin
 Tháp Mười đẹp nhất bông sen
 Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ

Cau nở bẹ dừa tơ lớn đọt
 Xoài thơm hương cam ngọt trĩu cành

Cây vườn ngày một thêm xanh
Trái ngon thêm ngọt chờ anh trở về

Dạ canh cánh tình kia nghĩa nợ
Mắt đăm đăm ngoài đó trong này
Lòng ta biển rộng sông dài
Tát hoài chẳng cạn chảy hoài chẳng ngừng

Muôi đã mặn ba năm còn mặn
Gừng đã cay chín tháng còn cay
Lời thề năm ấy còn đây
Còn ta ta phải còn ngày đoàn viên

Giấc mộng đẹp qua nghìn vạn dặm
Gối chăn này vẫn ấm hơi em
Đầu cành riu rít tiếng chim
Giật mình trông hút bóng em xa dần

Trái ngày tháng trắng xuân gió hạ
Giấc chiêm bao nhắc nhở anh hoài
Mây đen còn nửa phương trời
Đỉnh chung sao nỡ ăn ngồi riêng anh

Tin trong ấy đấu tranh thắng lợi
Nghe mà mừng như cỏi ruột gan
Một lòng bắc cũng như nam
Có em trong ấy anh càng vững tâm

Ta những tưởng hai năm đoàn tụ
Mà vì đâu để lỡ hẹn hò
Vì ai tháng đợi năm chờ
Hồng thưa nhận vắng đôi bờ cách ngăn

Ai chia rẽ kẻ Nam người Bắc?
 Mảnh trăng tròn ai cắt làm đôi?
 Ai làm máu đổ, lệ rơi?
 Ai đang rấp ngô, ai xui phá cầu?

Vui đất Bắc còi tàu, xưởng máy
 Loạn miền Nam lửa cháy rui nhà
 Ngoài này đẹp lúa tươi hoa
 Thương em trong ấy khổ ba bốn tầng

Đoàn trẻ nhỏ bước chân lẫm chẫm
 Mặt hồ Gươm lẫm tẫm hoa ngâu.
 Quấn chi sóng cả sông sâu
 Tay ta lại bắc nhịp cầu ta qua.

Cầu nổi nhịp duyên ta tròn vẹn
 Dòng Hiền Lương mát bến xuôi đò
 Con sông vẫn đẹp đôi bờ
 Tắm lòng có một cơ đồ không hai.

Thư em viết mấy lời thăm thiết
 Ấm lòng anh chi xiết mấy mươi
 “Giữa mùa lúa chín hoa tươi
 Anh tin tưởng thế, em người vợ anh”.

Nghĩ đến buổi nước mình thống nhất
 Lệ tuôn trào khoé mắt rưng rưng
 Dạt dào trăm nhớ ngàn thương
 Anh về hoa nở con đường thênh thênh

Anh sẽ đón gia đình ra Bắc
 Vợ chồng mình dạo khắp thủ đô

Con ta được gặp Bác Hồ
Mẹ ta được ngắm cảnh chùa Ngọc Sơn.

Xe lửa ghe nông trường Phú Thọ
Tàu thủy thăm vùng mỏ Quảng Yên
Tám thơm cũng thể nàng tiên
Sen Hồ Tây ngát như sen Tháp Mười

Vui sum họp mẹ tươi trẻ lại
Mừng đoàn viên em mãi đẹp ra
Rõ ràng giáp mặt đôi ta
Đắng cay trái đắng, mặn mà xiết bao.

Cùng ôn lại năm tao bảy tuyết
Càng xa nhau càng biết lòng nhau
Mấy thu nắng lửa mưa dầm
Tâm tình vẫn thắm mái đầu vẫn xanh

Cùng trở lại quê mình vườn cũ
Dấu đạn thù còn trở thân cây
Nhà ta ta lại sum vầy
Lại gieo mạ nếp, lại gầy giống dưa

Con mỗi buổi học về múa hát
Đêm trăng vàng ngan ngát hương cau
Mẹ già ngừng giã cối trầu
Mỉm cười nhấm tính tháng nào em sinh?

Vườn xanh tốt đâm cành nảy lộc
Hoa đây vườn chim chóc đến bay.
Em mà năm cũ chuyển này
Khỏi lo con chạy máy bay giặc ruộng

Con bé bỏng thơm ngon giấc ngủ
 Hé môi non cười nụ hồng hồng
 May hơn chị nó đâu lòng
 Nó sinh gặp lúc non sông yên lành

Đời thêm đẹp môi tình thêm thắm
 Nắng nông trường đỏ sẫm da cam
 Tháng giêng lúa trĩu bông vàng
 Em trên máy giặt khăn rằn gió bay.

Chiều chủ nhật xanh mây biếc gió
 Tay nắm tay đi giữa Sài Gòn
 Lo màu chọn kiểu áo con
 Sách in nét chữ tươi giòn thơ anh.

Ngày kỷ niệm hoà bình hạnh phúc
 Anh thả bè thuỷ lục tươi hoa
 Làng trên xóm dưới vui ca
 Mặt sông pháo nổ, mái nhà sao bay.

Mẹ đi hội vui bày cháu nhỏ
 Em bên anh má đỏ bóng cờ
 Tương bừng tiếng trúc tiếng tơ
 Đầu thôn trắng mọc tròn như mâm vàng...

Hà Nội, 7-1956

Hái Mồng Tơi (Nguyễn Bính)

Hoa lá quanh người lác đác rơi
 Cuối vườn đeo giỏ hái mồng tơi
 Mồng tơi ứa đỏ đôi tay nỡn
 Cô bé nhìn tay nhí nhảnh cười

Cách vườn tiếng gọi khê đưa sang
 Rẽ lá cô em trốn vội vàng
 Quên giỏ mồng toi bên dậu vắng
 Tôi đem nhật lấy gởi đưa nàng

Năm tháng ta vui chốn ngựa hồng
 Cảnh xưa gò ngựa một chiều đông
 Cây khô dậu đổ mồng toi héo
 Cô bé nhà bên đã có chồng.

Hành Phương Nam (Nguyễn Bính)

Gửi Văn Viễn

Đôi ta lưu lạc phương Nam này
 Trải mấy mùa qua én nhận bay
 Xuân đến khắp trời hoa rượu nở
 Mà ta với người buồn vậy thay

Lòng đắng sá gì muôn hớp rượu
 Mà không uống cạn mà không say
 Lời thề buổi ấy cầu Tư Mã
 Mà áo khinh cừu không ai may

Người giam chí lớn vòng cơm áo
 Ta trí thân vào nợ nước mây
 Ai biết thương nhau từ buổi trước
 Bây giờ gặp nhau trong phút giây

Nợ thế chưa trả tròn một món
 Sông đời thua đến trắng hai tay
 Quê nhà xa lắc, xa lơ đó
 Ngoảnh lại tha hồ mây trắng bay

Tâm giao mấy kẻ thì phương Bắc
 Ly tán vì cơn gió bụi này
 Người ơi buồn lắm mà không khóc
 Mà vẫn cười qua chén rượu đây

Vẫn dám tiêu hoang cho đến hết
 Ngày mai ra sao rồi hãy hay
 Ngày mai có nghĩa gì đâu nhỉ?
 Cốt nhất cười vui trọn tối nay

Rẫy ruộng châu ngọc, thù son phấn
 Mắt đỏ lên rồi cứ chết ngay
 Hỡi ơi Nhiếp Chính mà bầm mặt
 Giữa chợ ai người khóc nhận thay

Kinh Kha giữa chợ sầu nghiêng chén
 Ai kẻ dâng vàng, kẻ biếu tay?
 Mơ gì ấp Tiệt thiêu vẫn tục
 Giày cỏ gươm cùn ta đi đây

Ta đi nhưng biết về đâu chứ?
 Đã đẩy phong yên lộng bốn trời
 Thà cứ ở đây ngồi giữa chợ
 Uống say mà gọi thế nhân ơi!

Thế nhân mắt trắng như ngân nhũ
 Ta với nhà người cả tiếng cười
 Dẫn chén hát cao đâu cỏ dại,
 Hát rằng phương Nam ta với người.

Người ơi! Người ơi! Hê người ơi!
 Người ơi! Người ơi! Hê người ơi!

*Người sang bên ấy sao mà lạnh,
Nhịp trúc ta về lạnh mấy mươi...*

Đa Kao 1943

Hết Bướm Vàng (Nguyễn Bính)

*Anh trông cả thấy hai vườn cải
Tháng chạp, hoa non nở cánh vàng.
Lũ bướm lảng giềng đang khát nhụy,
Mách cùng gió sớm rủ rê sang.*

*Qua dậu tìm xuân, thấy bướm nhiều
Bướm vàng vàng quá, bướm yêu yêu,
Em sang bắt bướm vườn anh mãi
Quên cả làng Ngang động trống chèo.*

*Cách có một hôm em chẳng sang
Hôm nay rã đám ở làng Ngang
Hôm nay vườn cải, hoa tàn hết
Em hỡi từ nay hết bướm vàng!*

*Năm sau vườn cải nở hoa vàng
Bướm lại sang mà em chẳng sang
Thui thui một mình anh bắt bướm
Trống trèo thưa thớt đám làng Ngang.*

*Em đã sang ngang với một người
Anh còn trông cải nữa hay thôi?
Đêm qua mơ thấy hai con bướm
Khép cánh tình chung ở giữa trời.*

Hoa Với Rượu (Nguyễn Bính)

Thấy rét, u tôi bọc lại mền,
 Cô hàng cất rượu ủ thêm men.
 Mẹ cha mất sớm còn em nhỏ,
 Say cả tư mùa cho khách quen.

Em nhỏ là Nhi, bạn nhỏ, tôi,
 Suốt ngày hai đứa nhảu nha chơi.
 Chị Nhi bán rượu đôi chiều chợ,
 Vẫn nhớ mua quà cho cả đôi.

Hai đứa thường nhàn buổi vắng nhà,
 Người ta bắt chước chị người ta!
 Ra vườn nhặt những hoa cam rụng,
 Về bỏ đây nôi cất nước hoa.

Nước hoa tuy chẳng thơm là mấy,
 Hai đứa bôi đây cả tóc nhau.
 Hí hửng bảo nhau: “Thơm đây chứ,
 Nước hoa ngoài tỉnh thấm vào đâu!”

Một tôi nhà Nhi có giỗ thầy
 Chị Nhi cho uống rượu cay cay,
 Chèng đâu chén nhỏ làm hai đứa
 Mặt đỏ lên rồi, chệnh choáng say.

Hai đứa ôm nhau đánh giấc dài
 Bất đồ ngủ đến sáng ngày mai
 Chị Nhi cứ chế làm sao ấy
 Hai đứa nhìn nhau ngó ngẩn cười.

Chị Nhi thường nói với u tôi
 Hai đứa thưa bà đến đẹp đôi

U tôi liền đáp ngay như thật
Tôi có nàng dâu giúp đỡ rồi

Thuở ấy làm sao thật thái bình
Trai hiền bạn với gái đông trinh
Đời say men rượu thơm hoa rụng
Tràn những ngây thơ ngập cảm tình

Ấy thế mà rồi cách biệt nhau
Nhà Nhi không biết chuyển đi đâu
Mình tôi giờ bắt làm thi sĩ
Mẹ mất khi chưa kịp bạc đầu

Bỏ lại vườn cam bỏ mái gianh
Tôi đi đàn diu với kinh thành
Hoa thơm mơ mãi vườn tiên giới
Chuốc mãi men say rượu ái tình.

Rượu ái tình kia thành thuốc độc
Vườn trần theo bướm phấn hương bay
Đời tôi sa mạc, ôi sa mạc
Hoa hết thơm rồi, rượu hết say.

Trăm sâu nghìn tủi mình tôi chịu
Ba bốn năm rồi năm sáu năm
Khóc vụng mỗi lần tôi nhớ lại
Men nồng gạo nếp nước hoa cam.

Xa lắm rồi Nhi! Muộn lắm rồi
Bẽ bàng lắm lắm nữa Nhi ơi!
Từ ngày Nhi bỏ nơi làng cũ
Mộng ngát, duyên lành cũng bỏ tôi.

Chắc ở nơi nào, dưới mái tranh,
 Chị em Nhi vẫn sống yên lành,
 Chị Nhi cất rượu cho Nhi bán.
 Hôn vẫn trong mà mộng vẫn xinh.

Ngày xưa còn bé, Nhi còn đẹp
 Huống nữa giờ Nhi đã đến thì,
 Tháng tháng, mười mười lăm buổi chợ
 Cho người thiên hạ phải say Nhi.

Xóm chị em Nhi ở mấy nhà?
 Bến đò sông vắng? Chợ gần, xa?
 Nhà Nhi thuê có vườn không nhỉ?
 Vườn có trồng cam, có nở hoa?

Mơ tưởng vu vơ, lòng dôi lòng
 Thực ra có phải thế này không
 Chị Nhi đã lấy chồng năm trước
 Nhi đến năm sau lại lấy chồng?

Uóc gì trên bước đường lưu lạc.
 Một buổi chiều nao, lạnh gió mưa
 Gõ cửa nhà ai xin ngủ trọ
 Giật mình tôi thấy tiếng Nhi thưa.

Ngồi bên lò rượu đêm hôm đó
 Nhi rót đưa tôi nước rượu đầu.
 Nhắc lại ngày xưa mà then lại
 Ngậm ngùi hai đứa uống chung nhau.

Tôi kể: “U tôi đã mất rồi
 Cửa nhà còn có một mình tôi...”

Nhi rằng: “Ngày trước u thường nói
Hai đứa mình trông đến đẹp đôi...”

“Chị em mới lấy chồng năm trước
Chồng chị trông cam ở mé sông.
Em ở mình đây nhà trống trải
Trắng vàng đây ngô, gió mênh mông...”

Như truyện Tương Như và Trác Thị
Đưa nhau về ở đất Lâm Cùng
Vườn xuân trắng xoá hoa cam rụng
Tôi với em Nhi kết vợ chồng.

Rượu cất kỹ ngon, men ủ khéo
Say người, thiên hạ lại say nhau,
Chiều chiều hai đứa sang thăm chị
Chồng hái hoa cho vợ giắt đầu.

Chao ơi! Là mộng hay là thực?
Là thực hay là mộng bấy lâu?
Hai đứa sống bằng hoa với rượu
Sống vào trời đất, sống cho nhau.

Nhưng mộng mà thôi, mộng mất thôi
Hoa thừa, rượu ế, ấy tình tôi,
Xa rồi vườn cũ hoa cam rụng
Gặp lại nhau chi, muộn mất rồi!

Huế 1941

Không Ngủ (Nguyễn Bính)

Có trăng bóng lạnh vườn đào
 Có giàn nhac ngựa lơ lửng trong đêm.
 Và trong lòng với con tim
 Có lời em, có bóng em rõ ràng.

Thuyền trăng, ai thả sang đôi
 Đêm khuya mở nhẹ then cài cửa ra.
 Trăng vào, bóng nữa là ba,
 Với em ở trái tim ta là nhiều ...

Lại Đi (Nguyễn Bính)

Mẹ tôi tóc bạc da mồi
 Thắt lưng buộc bụng một đời nuôi con
 Chị tôi phấn úa hương mơn
 Đò ngang sông cái chẳng tròn chuyển sang
 Cha tôi ngàn dặm quan san
 Có đâu như chuyện chia vàng giữa sông?
 Người yêu má đỏ môi hồng
 Tóc xanh, mắt biếc mà lòng bạc đen
 Về đây sống để mà quên
 Chiều chiều ngắm bóng chị hiền quay to
 Chị tôi im lặng đợi chờ
 Tôi im lặng đến bao giờ đợi ai?
 Chị tôi đã dở dang rồi
 Lẽ đâu tôi chịu một đời dở dang!
 Cha tôi dạ sắt gan vàng
 Lẽ đâu tôi chịu quy hàng phấn son
 Lạy đôi mắt mẹ đừng buồn
 Ngày mai con lại lên đường ra đi.

Tặng Hà Khang
Thanh Hoá 1942

Làng Tôi (Nguyễn Bính)

(trích trường ca “Làng tôi”)

Làng tôi cũng có sông cùng núi
Núi nhỏ, con sông chảy lặng lẽ
Lụt năm Ty dân xiêu đi quá nửa
Làng đã nghèo, càng nghèo xác nghèo xơ

Nhà cửa dỡ bán củi ăn từng bữa
Rau má bờ đê dẻo nhả lì
Ba sào ruộng đôi com thiu một nắm
Ăn hết vèo, mai biết sống bằng chi

Nên nhà trống, ếch kêu chân lổ cột
Vườn hoang tàn, bạc phếch ánh trăng soi
Người lũ lượt kéo nhau đi hành khất
Cha dìu con... gục xuống, mòn hơi rồi

Anh em nhà lý trưởng Cờ
Thừa lúc làng xiêu dân đói
Ruộng đất phình ra, vẩn đục nát hòm gian
Dinh cơ lớn mọc thêm nhiều mái ngói...

Tôi mười một mười hai còn đóng khố
Phải ẵm em cho mẹ, mẹ làm thuê
Chiều hôm bụng đói, em thì quấy
Ngóng mẹ đường thôn túm gạo về

Trời nhập nhoạng, bếp um lửa khói
Đèn khô phao, nền đất dọn ăn thềm
Nhai nhều nháo, sờ mồm em, mẹ móm
Lưng vục xong, mẹ giữ chiếu đi nằm

Có thím Hợi mù lò cạnh vách
(Trận lụt làm chết sạch cả chồng con)
Cứ tôi tôi thím kể Bần nữ thán
Tỉ tê giọng oán câu hòn...

Thím ngày tháng hát xẩm rong độ nhật
Chỉ lo phiên chết chẳng áo quan chôn
Bến dò vắng, phiên chợ làng cũng vắng
Vẳng tiếng tiền chinh gieo rạn đáy thau mòn...

Giọng thím hát mỗi mồn, ẩm ướt
Trộn đầy nước mắt, mưa thu
Nghe mẹ thở dài, biết mẹ còn trần trọc
Chắc mẹ thương thân, lại nhớ sự tình xưa

*

Mẹ tôi
Con gái làng Mai
Ai cũng phải khen rằng đẹp
Giọng hát hay nghe cứ rót vào tai
Tài cấy gặt đỡ người nào đuổi kịp

Mười tám tuổi gả về xóm Núi
Phá đất sườn non, vợ cuốc chồng cày
Bốn bận sinh, còn lại một trai một gái
Lý trưởng bắt chồng đăng lính sang Tây

“Thùng thùng trống đánh ngũ liên
Bước chân xuống thuyền...”

Vợ chồng đôi ngả
Con sông chảy mãi về đâu?
Bóng núi đè thâm mái rạ...

Một hôm có giấy quan về
(Ngõ thế nào kia
Ngờ đâu ra thế!)
Lý Cờ qua ngõ tạt vào
Rượu vẫn còn say bí tỉ
Tờ giấy mở ra
Trắng lố một màu tang chế
“Này chị ấy ơi
Giấy trên vừa mới chạy về
Chồng chị chết rồi, bên nước mẹ
Chính phủ Lang Sa
Đền công chồng chị
Đây tấm bằng suất đội kèm theo
Chữ kí quan Tây
Triện đồng đỏ choé
Chị giữ lấy mà trao
Một bước nên bà
Sướng nhé!”

Hắn vê ria mép cười tình
Nhay nháy mắt lươn ti hí
“Này! Lo lợn gạo mà khao
Bà đội nhà tôi ơi! Lệ làng phải thế
Có cần tiêu, tôi ứng tiền cho
Muốn trả, muốn không, tùy bụng chị.
Cứ ừ một tiếng là xong
Bà cả nó vốn hiền lành, tử tế...”

Người thế kia mà lận đận chồng con
 Nghĩ thương đáo đê!"
 Hấn về rồi, hơi rượu vẫn còn hăng
 Trời đất tối râm, đầu gối run lên muốn quy
 Nước mắt dài hơn người
 Lòng rồi như canh hẹ
 Con thơ nín áo hỏi đôn:
 "Ông lý cho gì hỏ mẹ?"

Thế là
 Áo trái đường khâu
 Chèn thêm chốt cửa
 Bỏ ngoài tai câu ý câu tình
 Sụp vành nón, hội hè chẳng ngó

Giọng hát véo von
 Mẹ dành để ru con ngủ
 "A ời ơi
 Cái ngủ mày ngủ cho lâu
 Mẹ mày đi cấy đồng sâu chưa về..."
 Ăn đói làm thuê
 Cơm niêu nước lọ
 Mẹ ở vậy nuôi con
 Tháng năm vò vố...

Tôi có thằng bạn nhỏ
 Bằng tuổi nhau, nghèo khổ cũng ngang nhay
 Bố nó bỏ làng bán mình cho Sở mộ
 Giữa bể Đông, bão lớn, chìm tàu...

Tên nó là Đình, mặt mày rắn cắc
 Có tài bắn súng cao su

Trăm phát chẳng sai một phát
Chạng ôi giờ cao, viên đạn đất bay vù...

Nó mấy năm ròng lẽo đẽo
Ở chẵn trâu cho nhà lý trưởng Còi
No đòn vọt mà đói cơm đói cháo
Vết lần roi không kịp lặn trên người

Rỏ máu mắt ngủ bên ổ chó
Ngậm bồ hòn than thở cùng trâu
Vợ lý trưởng bắc ghế ngồi chửi rửa
Đào cha ông mồ mả đổ lên đầu

Đình thả trâu quanh sườn núi bờ sông
Bắt chim chóc giấu đem về cho mẹ
Rau má độn cơm, bà chẳng bữa nào no
Người phù thũng, da vàng như xát nghệ

Bỗng một hôm Đình chạy đến tìm tôi
Mặt tím lại, mắt đỏ hoe muốn khóc
Giơ lưng, lật áo cho xem
Máu chảy thành dòng
Lần roi vọt quất ngang quất dọc:

“Mày ở nhà thôi, khổ quá, tao đi
Xó chợ, đầu đường, ra Đông, ra Bắc
Cũng cứ liệu thôi!
Ở với nó có ngày chết mất!”
Nói rồi nó bỏ đi luôn
Tôi đứng nhìn theo quệt ngang nước mắt

Nhưng ngay chiều ấy
Đình lại quay về

Nó đứng đầu hè
 Khẽ máy tôi ra, thủ thi
 “Mày ơi, nghĩ lại không đành
 Đi thì yên một thân tao
 Mẹ ốm, lấy ai nuôi mẹ?
 Cái kiếp thằng tao
 Sao mà khổ thế!
 Tí nữa đây tao ló mặt về
 Cầm chắc ăn đòn bội nhị”
 Nó lắc đầu, ra vẻ muốn quên đi
 Những trận đòn đau sắp tới:
 “Thôi lại sáng mai
 Bền đồ nhé, công em theo, tớ đợi
 Bờ sông lúc nãy tớ đi qua
 Sáo sậu về vô khỏi
 Ngày mai bắt sống một con chơi
 Lột lưỡi dạy cho nó nói...”

*

Tết đến, xuân về
 Phây phây mưa bụi
 Xanh non lá lộc nhú cành khô
 Tím nhạt hoa xoan rơi ngõ lộ
 Xuân vui nhà ngói nhà lim
 Xuân chẳng vui gì nhà tre xóm Núi
 Nhà lý trưởng Cờ
 Pháo đốt diếc tai từ sáng tinh mơ tới tôi
 Nhà tôi tết đến cũng như không
 Ba nén hương đen
 Thơm chẳng có thơm nhưng cũng khói

Xong tết bên sông làng mở hội
 Một hàng cò cắm đỏ đuôi neho
 Mặt sông chẳng ngớt đò qua lại
 Vách núi âm vang tiếng trống chèo

Ba gian đình cổ người đông nghịt
 Trống cái, dùi găng, lý trưởng dẻo tay châu
 Tôi rủ Đình chen vào góc cột
 Chèo Thạch Sanh đang dọn lớp giáo đầu

...

Hồi trống giãn trò vừa dứt
 Cũng vừa gà gáy sang canh
 Sương trắng mù sông, gió thánh giêng vẫn lạnh
 Hai trẻ nhà nghèo manh áo vá phong phanh

Đò trở ngang sông
 Đình ghé tai tôi nói nhỏ:
 “Lúc nãy tao trông lão lý trưởng Còi
 Sao giống hết Lý Thông, mà ẹ!
 Cũng ria mép đen thui,
 Cũng mắt lơn trắng dã
 Từ rày đừng gọi Lý Còi
 Cứ gọi Lý Thông, nhớ nhá!”

Sau đêm chèo lòng tôi tơ tưởng mãi
 Tôi thường bàn tán với Đình
 Thương họ Thạch hàn vi côi cút
 Ôi, cảnh chàng ta sao giống cảnh tui mình
 Đêm rất nằm mơ tiên cho phép lạ
 Thấy gốc đa nào cũng ngỡ có Thạch Sanh...

Đinh vôi cướp lời, kẻ lẽ
 “Tao cũng thế, cũng nằm mơ thấy thế
 Tao đương cắt cỏ bờ sông
 Tiên hiện lên, dạy nhiều phép thần thông
 Tao tức tốc chạy về nhà lý trưởng
 Thăng Lý Cờ – thăng Lý Thông luống cuống
 Vôi vàng nó hoá Trăn Tinh
 Phun lửa đốt tao, lửa bốc tày đình
 Tao không sợ, tao liền hoá phép
 Chăng lưới thép, giờ búa thần lăm liệt
 Chém đứt đầu trăn máu chảy rùng rùng...”

Hai đứa nhìn nhay thích chí
 Tưởng đâu đời sắp sướng rồi
 Như họ Thạch hết hồi bỉ cực
 Được gả đàn thần, cưới vợ, lên ngôi...

Nhưng rồi, hai đứa chúng tôi
 Sự thật ngày thêm cơ cực quá
 Chẳng một lần được tiên cho phép lạ
 Những giấc mơ theo ngày tháng tàn phai
 Xóm Núi, làng Mai
 Nghèo đói càng thêm nghèo đói
 Thím Hợi hát rong không sống nổi
 Chậu thau mòn bán rẻ tự hồi xưa
 Bị gậy xin ăn, cơm cặn canh thừa
 Đêm mưa tôi vẫn kể Bàn nữ thần
 Mẹ tôi da dẻ ngày đen sạm
 Kỳ giở giò lưng nhức chân tê
 Những hôm mưa gió dầm dề
 Ba mẹ con chỉ ngày lưng bát cháo
 Nghèo rớt mồng tơi

Không mua nổi chỉ kim vá áo
 Những chỗ rách to đành buộc túm bằng rơm
 Thằng bạn Đình mấy bận ngỡ đi luôn
 Mấy bận lại quay về chịu đánh
 Lưng cháy nắng lại roi lần máu quánh
 Súng cao su không bắn chết được chần tinh
 Xám ngắt ao tù
 Ngày tháng quẩn quanh
 Cùng đường nghẽn lối
 Lý trưởng Cờ cây thóc cao ngang núi
 Xây nhà tây chót vót hai tầng
 Cửa sổ há ra như mồm những con trăn
 Muốn nuốt chửng cả làng Mai xóm Núi
 Trong nhà nó cứ vui như mở hội
 Tiệc tùng luôn, xóc đĩa, tổ tôm tràn
 Dựng cổng chào, hương án, đón xe quan
 Bật rạp lớn, thui bò non, hạ thọ
 Tây với Nhật ra vào lối nhỏ
 Bắt phu, cướp thóc
 Nghênh ngang súng ngắn guơm dài
 Khắp cả vùng ngậm đắng nuốt cay
 Trời nghiêng đất lệch

*

Mẹ Đình chết, gói lạt tre chiếu rách
 Xé giát giường làm bó đuốc, đưa đêm
 Trước lúc xuôi tay bà chỉ ước ao thêm
 Một bát canh cần cá quả
 Tiên chẳng một chinh, Đình đã hết đường xoay xoả
 Nhà lý Cờ cá béo sống đây chum
 Đình đánh liều lấy trộm một con

Về nấu bát canh cho mẹ
 Trời xiêu bóng xế...
 Đình múc canh bung đến cạnh giường
 Nhưng mẹ Đình tay đã bắt chuồn chuồn
 Không ăn được nữa
 Đình trợn mắt, rưng rờ nghẹn thở
 Bát canh rơi vỡ tan tành...

Tôi hôm sau tôi đến tìm Đình
 Cuối xóm đường đi lút cỏ
 Rờn rợn mùi hương
 Lều tôi loé lên ba chấm đỏ
 Đình đang quỳ khấn nỉ non
 “Mẹ có khôn thiêng phù hộ cho con...”
 Biết tôi đến, Đình đứng lên, bí mật:
 “Tao đi thật, chuyến này đi thật
 Tao định rủ mày, hai đứa với nhau...”
 Tôi hỏi: “Đi đâu?”
 Nó rằng: “Không phải hỏi
 Đâu cũng được, Sơn Tây, Hà Nội
 Thân lập lấy thân
 Hai bàn tay làm lấy mà ăn
 Không để đói, không để ai đánh chửi”

Dằng dặc trời sao chấp chới
 Gió may sương muỗi rét tê người
 Hai đứa vòng qua ngõ lý Cờ
 Dừng lại ngó toà nhà tây cao ngất
 Cửa kính xanh lè, tường vôi trắng toát
 Đứng lù lù như con Mãng Xà Vương
 Tu luyện lâu năm, chắn lối ngăn đường
 Đình chửi một câu, rút súng cao su lấp đạn

Gió chạng ỏi kéo căng dây, nó bắn
 Nghe một tiếng choang
 Một khung kính cửa vỡ tan
 Đàn chó sủa ầm hốt hoảng
 Hai đứa vội vàng ba chân bốn cẳng...

Trời rét
 Đêm khuya
 Đò vắng
 Cởi áo quần hai đứa lội qua sông
 Tưởng mình như hai gã tiểu đông
 Lặn lội tìm Tiên xin phép lạ
 Nghĩ tới mẹ cùng em, bỗng dưng tôi nhớ quá!
 Qua sông. Trời sắp sáng rồi
 Ngoảnh trông xóm Núi bồi hồi
 Chắc mẹ đêm qua lại khóc
 Xóm Núi sương giăng
 Mặt trời chưa mọc
 Đó đây nghe đã rộn canh gà

 Bỏ làng đi năm bốn mươi ba
 Hai đứa mới mười sáu tuổi...

Nam Định 1961

Lữ Duyên (Nguyễn Bính)

Than ôi nàng sắp lấy chồng
 Sắp mang pháo đỏ rượu hồng tiến tôi
 Xe hoa sắp đón nàng rồi
 Mang nàng về với cuộc đời chồng con
 Riêng tôi sắp sửa đón buồn

Để mang tim héo, để hồn hết mơ
 Nàng đi còn có bao giờ
 Ngoảnh trông lại kẻ se tơ lỡ làng ?

Pháo ơi, đừng nổ rộn ràng
 Đừng phô sắc thắm, đừng làm ta say
 Biết đâu chịu khổ thế này
 Thà rằng đừng sống những ngày yêu đương

Bao giờ cho vui cơn buồn
 Cho tan thương nhớ, cho hồn thành thoi ?
 Bao giờ ráo lệ nàng ơi!
 Để tìm duyên mới cho tôi hết buồn.

Lửa Đò (Nguyễn Bính)

Suốt trời không một điểm sao
 Suốt trời mực ở nơi nào, loang ra.
 Lửa đò chong cái giăng hoa
 Mõ sông đục đục, canh gà te te.
 Chừ đây bên nó bên tề
 Sương thu xuống, gió thu về bông bênh
 Đàn ai chùng đứt dây tình
 Nổi lên một tiếng buồn tênh rồi chìm.

Huế 1941

Mất Nhung (Nguyễn Bính)

Bao năm đi giữa kinh thành
 Bao năm lẻ bóng, lẻ hình, lẻ đôi.

*Cả kinh thành có những ai?
Cả kinh thành có một người mất nhưng!*

*Người ơi cứu vớt tôi cùng
Dành đôi mắt đẹp cho lòng rất đơn
Tôi còn mơ ước gì hơn!
Hai tay người chấp phím đàn cho tôi
Phải chăng tôi đã yêu rồi?
Hôn xin quì dưới mắt người từ đây*

*Đêm qua buồn quá tôi say
Đã mơ một giấc mơ đây mắt nhưng!*

Sài Gòn, 1944

Màu Tím Huế (Nguyễn Bính)

*Thôi thế là em cách biệt rồi!
Đường đi mỗi bước lại xa xôi
Tim tím rìeng chiều, tim tím núi
Tim tím chiều hôm, tim tím mai*

*Ban chiều tim tím nhớ mong nhau
Đêm tôi kìa em tím rất nhiều
Anh cúi xuống hôn màu tím giấy
Thư về em, tím nét thương đau*

*Mai một rồi đây lấm cát bụi
Anh lại đường xa trái kiếp người
Tim tím rìeng chiều, tim tím núi
Chiều hôm nhiều tím thế em ơi!*

Một Chiến Công (Nguyễn Bính)

Lúa mới đỏ đuôi, đồng chứa gặt
 Đã nghe náo nức chuyện đông xuân
 Huyện đưa cán bộ về đôn đốc
 Đội nọ đoàn kia họp mấy lần

Ngọn đèn thảo luận hoa tràm bắc
 Ý kiến xem chừng vẫn sáng thêm
 Sao cho một mẫu thu năm tấn
 Gặt gọn, cày mau, vụ gôi liền

Thâm canh cải tiến bàn sôi nổi
 Giống má, phân gio, tính kỹ càng
 Sản xuất cho hăng là thắng Mỹ
 Là xây miền Bắc, giúp miền Nam

Phân đông trai trẻ ra tiên tuyến
 Công việc giờ đây gặp khó khăn
 Các cô các chị càng tranh luận
 Cầm thấm nhuần thêm nghĩa đảm đang

Cuộc họp về sau đều nhất trí
 Bềng bềng khí thế bỗng dâng cao
 Tất cả xã viên thành chiến sĩ
 Quyết xông ra ruộng lập công đầu

Tốp bảy tốp ba về các xóm
 Tiếng cười tiếng nói vẫn râm ran
 Tưởng đâu tổ đội đi làm sớm
 Gà khắp chòm thôn vội gáy vang

Trong nắng hanh vàng một sớm mai
 Đồng làng chiến dịch mở đông vui

*Liềm quơ, sáng loáng như gương sắc
Chở lúa thuyền xe đuôi nô đuôi*

*Trâu mộng sóng đôi vào trận địa
Vững vàng như những đội xe tăng
Các chị chỉ huy hô khẩu lệnh
Lưỡi cày xén đất ngọt bằng bằng*

*Dưới rừng điền thanh, bên ụ bắn
Mấy cô trực chiến súng liên tay
Cô Nhanh cô Nhẹn tay cày giỏi
Lại cũng là tay xạ kích tài*

*Rồi mạ lên xanh, lúa chín đông
Qua thời con gái, lúa phơi bông
Bao công khuya sớm công mưa nắng
Góp lại là đây: Một chiến công!*

Tháng 10-1965

Một Trời Quan Tái (Nguyễn Bính)

*Chiều lại buồn rồi, em vẫn xa,
Lá rừng thu đỏ, nắng sông tà
Chênh vênh quán rượu mờ sương khói
Váng vật thôn sâu quạnh tiếng gà.*

*Tôi đi mãi mãi vào sơn cước
Em vuốt tua rèm cửa vọng lâu
Lá úa kinh thành rơi ngập đất
Lòng vàng hỏi vẫn nhớ thương nhau?*

Có những mâm cau phủ lụa điều
Đi vào trong gió lạnh hiu hiu,
Những xe hoa cưới, sao mà đẹp!
Cửa kính huy hoàng vật áo thêu.

Em có buồn chăng? Tôi vẫn xa
Chiều nay say nhấp chén quan hà
Bao giờ cau được tươi màu lụa?
Được đón em bằng xe kết hoa?

Thân em là liễu, dạ em tơ,
Mềm yếu bên chăng với đợi chờ?
Chua xót lòng tôi mơ ước mãi
Áo bào nguyệt bạch, ngựa kim ô!

Tôi lạnh đầu sông, giá ngọn nguồn,
Nhớ nhà thì ít, nhớ em luôn.
Chên chên bóng ngả, sâu lau lách
Chiều ngái hương rừng, lồi nhạt son.

Đã mấy năm rồi thương mến nhau
Em còn thơ dại biết chi đâu!
Đến nay ba bảy mai đương độ
Ai đánh em bằng giá ngọc châu?

Châu ngọc làm sao hái được nhiều
Tôi là thi sĩ của thương yêu,
Lấy đâu xe cưới ngời hoa trắng?
Với những mâm cau phủ lụa điều?

Chiều nay... thương nhớ nhất chiều nay
Thoáng bóng em trong cốc rượu đây

*Tôi uống cả em và uống cả
Một trời quan tái, mấy cho say!*

Lạng Sơn, 1940

Mùa Đông Đan Áo (Nguyễn Bính)

*Đã quyết không... không... được một ngày
Rồi yêu mất cả buổi chiều nay
Chiều nay bướm trắng ra nhiều quá!
Không biết là mưa hay nắng đây?*

*Lâu nay tôi thấy ở lòng tôi
Như có tơ vương đến một người
Người ấy, nhưng mà tôi chả nói
Tôi đành ngậm miệng nữa mà thôi.*

*Tôi quen ngậm miệng với tình xưa
Tình đã sang sông đã tới bờ
Tình đã trao tôi bao oán hận
Và đem đi cả một thuyền mơ.*

*Mơ có năm năm đã vội tàn,
Có nàng đan mãi áo len đen.
Có nàng áo đỏ đi qua đấy,
Hương đượm ba ngày hương chưa tan.*

*Mà hương đượm mãi ở hồn tôi,
Tôi biết là tôi yêu mất rồi!
Tôi biết từ đây tôi khổ lắm,
Chiều nay gió lạnh đấy, nàng ơi!*

Tất cả mùa đông đan áo len
 Cho người cho tất cả người quen
 Còn tôi người lạ, tôi người lạ,
 Có cũng nên mà không cũng nên.

Oán đã bao lạ, hận đã nhiều
 Có sao tôi vẫn chả thôi yêu?
 Tôi đi mãi mãi con đường ấy
 Qua lại hôm nay, sáng lại chiều.

Mưa Xuân II (Nguyễn Bính)

Chiều ấm mùi hương thoảng gió đưa
 Tà tà mưa bụi rắc thưa thưa
 Cây cam cây quýt cành giao nôi
 Lá ngửa lòng tay hoa đón mưa.

Nào ai nhìn thấy rõ mưa xuân
 Tơ nhện vừa giăng sợi trắng ngần
 Bướm bướm cứ bay không ướt cánh
 Người đi trẩy hội tóc phơi trần.

Đường mát da chân lúa mát mình
 Đôi bờ cỏ dại nở hoa xanh
 Gò cao đứng sừng trâu kênh bụng
 Nghếch mõm nghe vang trống hội đình.

Núi lên gọn nét đá tươi màu
 Xe lửa về Nam chạy chạy mau
 Một toán cò bay là mặt ruộng
 Thành hàng chữ nhất trắng phau phau.

Bãi lạch bờ dâu sẫm lá to
Làng bên ẩm ướt giọng chuông mờ
Chiều xuân lưu luyến không đành hết
Lơ lửng mù sương phảng phất mưa.

1958

Mùa Xuân Xanh (Nguyễn Bính)

Mùa xuân là cả một mùa xuân xanh
Giời ở trên cao, lá ở cành
Lúa ở đồng tôi và lúa ở
Đồng nàng và lúa ở đồng quanh.

Cỏ nằm trên mộ đợi thanh minh
Tôi đợi người yêu đến tự tình
Khói lũy tre làng tôi nhận thấy
Bắt đầu là cái thất lưng xanh.

Mưa (Nguyễn Bính)

Nhá tôi, còn hơi rõ mặt người,
Rào rào nghe rạng tiếng mưa rơi
Bước chân ngang ngõ đi vội vội
Buồn có vào đây ở với tôi ?

Mưa thế mà to, chảy trước sân,
Giọt tranh dài xuống những dòng ngân.
Từng con bong bóng lạnh chanh nổi
Như mộng đời tôi vỡ vỡ dần.

Tôi mệt không còn trông thấy mưa
Chỉ còn nghe thấy tiếng mưa thưa.
Trong hơi chấn ẩm như hơi nắng
Ngủ chẳng về cho, ngủ giả vờ.

Mộng tan tành quá, đời tan tác
Hết cả thương em, cả nhớ nàng
Mưa cứ dằng dai thì đến sáng
Vườn cam lại rụng ít hoa cam.

Sáng mai không có việc gì làm
Có việc ra vườn nhặt cánh cam
Rồi thấp hương lên làm Nguyệt Lão
Se mùi thơm lại với mùi thơm.

Nam Kỳ Cũng Gió Cũng Mưa (Nguyễn Bính)

Nam Kỳ cũng gió cũng mưa
Đêm đêm đắp đổi cũng vừa chấn bông
Mình đi trăm núi ngàn sông
Ngờ đâu mang cả lạnh lòng sang Nam
Những ai đón bạc, đưa vàng:
Những ai đan áo ngự hàn ngày xưa
Những ai mảnh quạt đề thơ
Những ai? Ai đó? Bây giờ những ai?
Thà rằng uống một đời trai
Chẳng ban áo gấm cũng mài trắng khuya
Cuộc cờ lỗ pháo, lâm xe
Quyết tâm phá bí ai dè vẫn thua
Đến đây đường khóc cùng đồ
Phải đâu Ba Thục hay bờ Ô Giang
Đền chong lụn cả canh tàn

Ngoài sông ai đó quá giang gọi đò?
 Hỡi người đi gió về mưa
 Có xây dựng nổi cơ đồ gì không?
 Đã đành nhớ núi thương sông
 Năm đây xa cách muôn trùng ải quan.

Sài Gòn 1943

Nàng Đi Lấy Chồng (Nguyễn Bính)

Hôm nay ăn hỏi tung bừng
 Ngày mai thì cưới, độ chường ngày kia
 Nàng cùng chồng mới nàng về
 Rồi cùng chồng mới nàng đi theo chồng
 Tôi về dạm vợ là xong
 Vợ người làng, vợ xóm Đông quê mùa
 Vợ tôi không đợi, không chờ
 Không nhan sắc lắm, không thơ mộng gì
 Lấy tôi bởi đã đến thì
 Lấy tôi không phải bởi vì yêu tôi
 Hôm nay tôi lấy vợ rồi
 Từ đây tôi sẽ là người bỏ đi
 Pháo ơi, mày nổ làm gì?
 Biến ra tất cả pháo xì cho tao!

Nàng Tú Uyên (Nguyễn Bính)

Tú Uyên ơi!
 Cả một mùa mai trắng rụng rồi.
 Cả một mùa sen đang nở rộ,
 Bốn mùa trở lại một thân tôi.

Tôi xuôi ngược mãi bến sông nàng,
 Quên cả thời gian, cả thế gian.
 Có một đêm kia trời nổi gió,
 Bến không đèn đón để tôi sang.

Rồi đã nhiều đêm, đã lắm đêm,
 Bến nàng toan trẩy khách không quen.
 Riêng tôi thuyền bé con thuyền bé,
 Cắm mãi sào đây đợi gió yên.

Nghĩ Làm Gì Nữa (Nguyễn Bính)

Nhớ người nhớ cả vầng trăng
 Đêm đêm trời cứ xây bằng nước mưa
 Đầu bù quán trọ làm thơ
 Chàng Phan thuở trước, bây giờ chàng Phan...
 Nghĩ làm gì nữa nhân gian
 Một đêm mái tóc quá quan thay màu...

Chức Nữ, Ngưu Lang (Nguyễn Bính)

Trên trời Chức Nữ với Ngưu Lang
 Một dải sông Ngân lệ mấy hàng
 (Tản Đà)

Sông Ngân nước chảy hững hờ
 Ngưu Lang ngồi khóc bên bờ sông Ngân
 Một năm gặp được mấy lần!
 Anh khổ vô ngần Chức Nữ em ơi!
 Đôi ta chẳng hợp lòng trời
 Một dòng nước bạc ngăn đôi chung tình

Chẳng cho liên cánh liên cành
 Đầy em trên ấy, đoạ anh dưới này.
 Lạc loài đôi lứa thơ ngây
 Một năm sông để một ngày gặp nhau.
 Đôi ta có tội gì đâu
 Có sao chim chẳng bắt cầu cho qua?
 Có chẳng tội với Trời già
 Chẳng qua là tội đôi ta chung tình.
 Dây oan mình buộc lấy mình
 Con sông bất bình chảy mãi về xuôi...
 Bao giờ Chúc NỮ em ơi!
 Cho giời nghĩ lại, cho giời quay đi!
 Xuân xanh để lỗi một thì
 Anh là bướm dại yêu gì được hoa!
 Mênh mang một dải Ngân hà
 Tình sao không phụ mà ra phụ tình!

Con tầm là lụy ba sinh
 Mà em là lụy của anh muôn đời
 Em là con gái nhà trời
 Còn anh con cái nhà người thường dân
 Yêu em có vạn có ngàn
 Nhưng cha chẳng chứng cho bàn tay không!
 Anh chưa tên chiếm bảng rồng
 Lấy đâu xe bóng ngựa hồng vinh qui?
 Cưới em bằng tấm tình si
 Đò không chở thí, lấy gì sang sông?
 Tên em anh khắc bên lòng
 Bụi hồng vương lấy má hồng thương anh!

Vì cha chẳng đoái duyên mình
 Anh đành sống để chung tình với em!

Đêm qua mới thực là đêm
 Chân cứng đá mềm, Chúc Nữ em ơi!
 Bờ sông bên ấy gieo thoi
 Sao em chẳng dệt một lời thơ anh?
 Tơ trời mấy sợi mong manh
 Biết anh có dệt nên hình gì không?
 Một bờ sông, hai bờ sông
 Một lòng! Anh dám hai lòng ở đâu!
 Bao giờ cho hợp duyên nhau
 Anh bắc nghìn cầu, Chúc Nữ em ơi!

Nhà Ga (Nguyễn Bính)

Cất lên theo kiểu nhà sàn
 Chung quanh quẩn quýt đôi giàn ti gön
 Tường vàng mái đỏ màu son
 Nhà ga lại chứa linh hồn nhà ga
 Loanh quanh vẫn cụ sếp già
 Thủy chung bốn chuyến tàu qua mỗi ngày
 Có ông ký trẻ về đây
 Vợ con chưa có suốt ngày ngâm thơ
 Cụ sếp có cô gái tơ
 Xuân xanh đã chín mà chưa lấy chồng
 Cụ sếp vẫn sống ung dung
 Để lau kính trắng ngời trông bốn trời
 Xin rằng hoa cứ việc rơi
 Xin rằng tàu cứ ngược xuôi đúng giờ
 Để cho ông ký ngâm thơ
 Cụ lau kính trắng, cô mơ chồng hiền
 Lạ trời năm tháng bình yên
 Cụ sếp vẫn cứ ở nguyên ga này

Tàu qua bốn tuyến mỗi ngày
 Sân ga vẫn cứ rụng đầy hoa tươi
 Thục nữ chưa kén được người
 Ông ký quân tử vẫn ngồi ngâm thơ...

(Ga Kép 1940)

Nhà Tôi (Nguyễn Bính)

Nhà tôi có một vườn dâu,
 Có giàn đỗ ván, có ao cấy cần.
 Hoa đỗ ván nở mùa xuân,
 Lúa dâu tháng tháng, lúa cần năm năm.
 Em tôi là gái mười lăm,
 Quét sân, chạy chợ, chăn tằm sớm trưa.
 Thầy tôi dạy học chữ nho,
 Dạy dăm ba đứa học trò loanh quanh.
 Có gì, tiếng cả nhà thanh,
 Cơm ăn đủ bữa, áo lành đủ thay.
 Còn tôi sống sót là may,
 Mẹ hiền mất sớm, trời đây làm thơ.
 Con tằm được mấy tiền tơ,
 Chao ơi, mà ước mà mơ lấy nàng.
 Giàu sang kiếm chốn giàu sang,
 Vẫn tin tưởng chứ là nàng yêu tôi.
 Mấy khoa thi chót thầy ơi,
 Thầy không thi đỗ để rồi làm quan,
 Để rồi lắm bạc, nhiều vàng,
 Để cho con lấy được nàng, thầy ơi!
 Nàng về làm dâu nhà tôi,
 Vườn dâu có then với đôi tay ngà.

*Ai thề như mới hôm qua,
Lấy nhau không được chẳng thà chết đi.
Nhưng thôi nói nữa làm gì,
Thế gian chán vạn kẻ thề có sao?*

*Nhà tôi không bán vườn dâu,
Tháng hai giàn đỗ bắt đầu ra hoa.
Sang năm tôi phải về nhà,
Đợi xem vườn đỗ ra hoa có nhâm?*

1940

Nhiều (Nguyễn Bính)

*Thuyền trăng ai chở sang Đoài
Đêm khuya mở rộng then cài cửa ra
Trăng vào, bóng nữa là ba
Với em ở trái tim ta là nhiều*

Nhớ II (Nguyễn Bính)

*Hỡi những đường tàu, hỡi những ga
Nằm phơi nắng xế với trăng tà
Có thương đôi lứa tình nhân ấy
Họ bảo anh đi đường có hoa.*

*Tàu qua để lại ga đơn chiếc
Đường sắt nằm chờ những chuyến qua
Có người lưu lạc bên đường sắt
Mỗi chuyến tàu đi lại nhớ nhà.*

Kép 1940

Nhớ Người Trong Nắng (Nguyễn Bính)

Hà Nội có hồ loạn tiếng ve,
Nắng dăng làm lứt cả trưa hè,
Năm xưa, một buổi đang mưa lứt
Tôi tiến chân người sang biệt ly.

Từ buổi về đây, sâu lại sâu
Người xa vời quá, ai thương đâu!
Tôi đi ngựa mặt trên hè vắng
Xem những cành cây nó cười nhau.

Nhớ nhung trắng xoá cả mây trời,
Trắng xoá hồn tôi, ai nhớ tôi?
Hoa cuối cùng xoan rồi rụng hết
Lấy gì phảng phất được màu môi?

Có một trai hiền, một gái xinh
Ngang qua, chùng giữa chuyện ân tình
Trai cười: “Bữa ấy mình toan giữ
Mãi dấu môi son giữa má mình...”

Cây bóng thưa dần, bóng dần ra
Quanh tôi chỉ thấy nắng chan hoà,
Hồn này lãng đãng trôi trong nắng
Cho được trôi về bến Trữ La!

Nhờ Nhàng (Nguyễn Bính)

Công tôi xe chỉ vót nan
Phất diều mượn gió nơi nàng thả chơi
Nỡ nào tắt gió nàng ơi!
Cho diều tôi xuống, cho tôi nhờ nhàng.

Nhớ Oanh (Nguyễn Bính)

Nhớ Oanh tôi nhớ cô Oanh
 Xa xôi cách trở hỏi tình thăm phai
 Đường xa dài quá là dài
 Gieo cầu đêm ấy, tiên người không cho
 Oanh xưa, Oanh vẫn học trò
 Bây giờ bà giáo hay là bà tham?
 Thân tôi như cái thân tầm
 Ăn dâu nhả kén lại làm kén to
 Thân tôi cô biết cho chưa?
 Làm anh giáo xác, nằm co xó rừng
 Bạn bè là Mán là Mường.
 Là sim, đôi sỏi, là đường cong queo
 Là chim, núi, lá, gió, đèo
 Là cây sim đứng đìu hiu giữa nguồn
 Đường rừng tôi ở tuy buồn
 Đường xa tôi ở thì hồn tôi đau
 Oanh ơi! Thà chẳng gặp nhau
 Văn chương đừng tặng thì dâu nỗi này.

1939

Những Người Của Ngày Mai (Nguyễn Bính)

Ở chòi hẹp nhưng hồn chìm vũ trụ
 Trái tim đau vì thương cả loài người
 Đã nhiều hôm họ không thấy bóng mặt trời
 Bởi làm việc liên miên và bí mật

 Ngày của riêng rút lại có bao nhiêu
 Chiếc khăn tắm, bộ áo quần trong nóp

Hai năm rồi chưa xỏ chân vào guốc
 Ăn cơm thiu vì ẩm ướt mưa đêm
 Có những anh xưa bảy nổi ba chìm
 Thay tên họ xông pha ngoài hải ngoại
 Nhớ hận nước xăm xăm miền viễn tái
 Dắt toàn dân làm cách mạng mùa Thu

Quê các anh ở miền Trung đá núi
 Bãi cát vàng bờ biển uốn quanh co
 Đêm trong xanh cao vút tiếng ai hò
 Trên bến vắng một dòng sông nổi bạc
 Quê các anh ở miền Nam bát ngát
 Trái dừa xiêm nước ngọt buổi trưa nồng
 Đôi ba cô con gái bán hàng bông
 Chèo yếu điệu một xuống đây vú sữa
 Theo đường kinh đi sâu vào biển lúa
 Quê các anh ở miền Bắc xa xôi
 Bước chân đi không biết mấy năm rồi
 Xa cha mẹ, anh em, xa tất cả
 Nương dâu xanh, chiếc cầu ao, mái rạ
 Cô gái làng gội tóc nước hương nhu
 Nhưng hình riêng chỉ là những tấm hình lu

Họ là đất, họ vui lòng làm đất
 Để đắp xây nền độc lập lâu dài
 Họ là ai? Là người của ngày mai.

Nuôi Bướm (Nguyễn Bính)

Tặng Vương Ý Nhi

Cả mùa xuân thăm đã trôi đi
Giếng ngọc, hương sen muốn dậy thì
Sực nhớ lời xưa tôi có hẹn
Một bài thơ mới để dâng Nhi.

Tôi đến thăm Nhi giữa nắng hồng
Vội bài thơ mới sắp làm xong
Nỡ nào Nhi lại đi xa vắng
Bình lạnh hoa tươi, tôi nhớ nhung.

Thiếu một vần thôi đủ dở dang
Tay ai giăng mắc hộ dây đàn?
Đường sang xứ ấy nhiều hoa lắm
Nhi bắt cho tôi chiếc bướm vàng.

Tay áo giang hồ tôi sẽ nuôi
Bướm vàng như thế đưa con coi
Nơi nào xa vắng Nhi, tôi hỏi,
Nó nói: “Cô Nhi đã bắt tôi”.

Mấy tiếng đơn sơ ấy đủ rồi,
Đủ là thơ mới của lòng tôi,
Có ai điên dại như tôi nhỉ?
Nuôi bướm làm con để nhớ người!

Oan Nghiệt (Nguyễn Bính)

Hôm nay bắt được thư Hà Nội
Cho biết tin Dung đã đẻ rồi
Giờ Sửu, tháng ngâu, ngày nguyệt tận
Bao giờ tôi biết mặt con tôi?
Nào xem thử đoán tên con gái

Oanh, Yến, Đào, Trâm, Bích, Ngọc, Hôi?

Tôi biết vô tình Dung lại muốn
Con mình mang lấy nghiệp ăn chơi.

Ngọc nữ trót sinh vào tục lụy

Đòi con rồi khổ đấy con ơi!

Mẹ con đeo đẳng nghề ca xướng

Nuôi được con sao, giời hời giời!

Mẹ con chỉ đợi hồng đôi má

Chỉ đợi chiều xuân kia thắm tươi

Hôn con một chiếc, hay là khóc

Rồi gửi cho người thiên hạ nuôi.

Mẹ con nịt vú cho tròn lại

Chiều cái hoang đàng lữ khách chơi.

Đòi cha lưu lạc quê người mãi

Kiếp mẹ đêm đêm bán khóc cười.

Có mẹ, có cha mà đến nỗi

Miệng đòi mai mả gái mồ côi.

Vài ba năm nữa, con khôn lớn

Uốn lưỡi làm sao tiếng “mẹ ơi!”

Đòi em xuống dốc, tôi lên dốc

Nào có vui gì, khổ cả đôi.

Sương chiều, gió sớm, bao đơn chiếc

Bướm lại, ong qua, mấy ngậm ngùi?

Sắt son một chuyến trăng còn sáng

Tâm sự đôi dòng nước chảy xuôi.

Cỏ bông trở lại kinh kỳ được

Hoa đợi hay bay xứ khác rồi.

Vô khối ngọc trong the thắm đấy

Dung còn chung thủy nữa hay thôi?

Rồi có một đêm, màn rủ thấp

Ngã vào tay một khách làng chơi.

Em có nghĩ rằng trong hắt hủi
Con mình trần trọc cánh tay ai?
Em có nghĩ rằng trong quán trọ
Đầu tôi lại gôi cánh tay tôi?

Cha mẹ đã không nuôi dạy được
Con là phận gái, hạt mưa sa
Chân bùn, tay lấm hay hài hán
Hay lại Bình Khang, lại nguyệt hoa
Cành đưa, lá đón theo đòi mẹ
Phách ngọt, đàn hay tục xướng ca
Cha lo ngại lắm là con gái
Chẳng có bao giờ biết mặt cha
Con mười sáu, bảy xuân đương độ
Cha bốn, năm mươi chưa trót già.
Cha buồn tiễn khách hơi thu quạnh
Con then che đàn nửa mặt hoa.
Chàng chàng, thiệp thiệp, vui bằng được
Bố bố, con con, chẳng nhận ra
Một lúa lên giòi chung lặn đận
Thương nhau, cha soạn khúc “Tỳ bà”
Áo xanh mà ướt vì đêm ấy
Tội nghiệp đòi con, xấu hổ cha.
“Khóm cúc tuôn đôi dòng lệ cũ
Con thuyền buộc một môi tình nhà...”

Giờ đây cha khóc mà thương nhớ
Gửi vọng về con một chiếc hôn.
Tiên, cha không đủ hoàn lương mẹ
Còn lấy đâu mà nuôi nấng con?
Thôi cha cầu chúc cho con gái
Mất chó lưu cầu, môi chó son

Càng tài sắc lắm càng oan nghiệt
 “Bảy nổi ba chìm với nước non”
 Nhất kiên đừng lấy chồng thi sĩ
 Nghèo lắm, con ơi! Bạc lắm con!
 Ở đây, cha khóc mà thương nhớ
 Đất Huế đêm mưa mấy tháng tròn..

Huế 1941

Oanh (Nguyễn Bính)

Cô em đang độ tuổi xuân tươi.
 Mái tóc đen kia buông quá dài
 Mỗi sáng cô ngồi bên cửa sổ
 Mỉm cười vì chưa biết yêu ai...

Nhưng có hay đâu tới một chàng
 Một chàng thi sĩ ưa mơ màng
 Nghèo khổ ở trên gian gác vắng
 Duy giàu được một tấm yêu đương

Vì miệng cười kia hoá ngẩn ngơ
 Yêu cô đem cả tấm lòng thơ
 Vì cô ca ngợi nhưng mơ mộng
 Chỉ là mơ mộng, chỉ là mơ.

Rồi như sông Nhuệ lạnh lòng trôi
 Cô lạnh lòng đi chẳng trả lời
 Những tiếng lòng chàng tha thiết gọi
 Ở trên gác vắng, lạnh lòng ơi!

Phố Chợ Đường Rừng (Nguyễn Bính)

Đôi lau gió lạnh phất cờ
 Tán bàng đã rụng đôi tờ huyết thư
 Sương buông, chiều xuống lững lờ
 Thịt rừng nướng ngậy, rượu vò bốc men
 Điểm canh tuần tráng thay phiên
 Bước đi chập choạng nâu chen lẫn chàm
 Cháy rừng đỏ một phường nam
 Phố im lặng, phố điêu tàn, phố đen
 Giường tre le lói ánh đèn
 Đôi ba mặt lạ chia tiền nhỏ to
 Đôi ba người bạn giang hồ
 Tóc bông cỏ đại bình thơ nhớ nhà
 Chập chờn bóng quý hình ma
 Khoanh tay chủ quán nhìn ra đường mòn
 Kéo quanh vó ngựa khua đồn
 Lâu lâu tiếng nhạc nghe còn lao xao
 Lối về những mấy đèo cao
 Rượu say thấy mất còn dao đi rừng.

Kép 1940

Quê Tôi (Nguyễn Bính)

Quê tôi có gió bốn mùa
 Có giăng giữa tháng, có chùa quanh năm.
 Chuông hôm, gió sớm, giăng rằm:
 Chỉ thanh đạm thế, âm thầm thế thôi.
 Tôi về đây, đã lâu rồi,
 Nằm trong cô tịch nhớ người phồn hoa
 Tóc tơ, mình liễu da ngà,

Một người càng nhớ, càng xa một người
 Ngày trông mây trắng bay hoài,
 Đêm mơ áo trắng bay dài năm canh
 Lòng vàng lạc cánh chim xanh,
 Lạc từ cái ý chung tình lạc đi.
 Chẳng điên chẳng dại là gì.
 Bồng dung mà biệt mà ly mọi người.
 Chưa xa đã nhớ nhau rồi.
 Nửa là hơn một tháng giời xa nhau.

Người đi nghỉ mát những đâu,
 Đồ Sơn, Tam Đảo, nhà lầu xe hơi:
 Ở đây, tôi chỉ đợi giời,
 Mưa vàng một trận là tôi lên đường.
 Sông ngang, núi trái bất thường,
 Buồng the chẳng xót dặm trường thì thôi.
 Mai ngày tôi bỏ quê tôi,
 Bỏ giếng, bỏ gió, chao ôi! bỏ chùa.
 Dem thân đi với giang hồ,
 Sân ga phẳng lặng, bến đò lênh đênh.
 Quê hương chẳng nhớ cũng đành,
 Cũng xin dâng cả chân tình cho ai.

Năm năm mây trắng bay hoài,
 Hồn tôi áo trắng tang dài đêm đêm.

Rắc Bướm Lên Hoa (Nguyễn Bính)

Ai đem rắc bướm lên hoa
 Rắc bèo xuống giếng, rắc ta vào nàng?
 Ai đem nhuộm lá cho vàng?
 Nhuộm đời cho bạc, cho nàng phụ ta?

Rét (Nguyễn Bính)

*Buốt tê đầu lưỡi, giá tê tay
Rét cóng môi non, lạnh nhúu mày
Buồn đến lòng tôi rồi hạ trại
Đốt đường sạn đạo ở luôn đây*

*Chim hiền uớt cánh vắng thư sang
Gà xóm cầm canh gáy trễ tràng
Trời đất cứ như quân chiến bại
Cây vườn rách rưới, gió lang thang*

*Cố nhân xa lạnh mấy đường sông
Con gái quanh quanh lấy sạch chồng
Pháo cưới chẳng hôm nào chẳng nổ
Tình xa lẳng lắc dưới chăn bông...*

*Hôm qua mưa phùn nay mưa phùn
Giam hãm mình trong xóm tí hon
Để nhớ những hôm vàng những nắng
Đưa nàng trở lại Trữ La thôn*

*Mưa phùn đây cũ chữa cho thôi
Gió bắc đêm nay buốt suốt trời
Giường mộng con thoi còn chạy lẻ
Hay là nàng đã dột thoi đôi*

*Đám cưới nào như đám cưới nàng
Xa hoa đi ở tứ vi màn
Đêm sao tôi tựa trong phòng cưới
Tiếng muỗi ran như tiếng pháo ran*

*Vẫn bảo: ừ thôi quên nàng đi
Quên nàng quên hết chuyện xưa kia*

*Nhưng mùa đông ấy thê lương quá
Tôi cười mùa đông để làm gì?!*

1940

Sao Chẳng Về Đây? (Nguyễn Bính)

*Lôi đỏ như son tới xóm Dừa,
Ngang cầu đã điểm hạt mưa thưa,
(Xuân sang xao xuyến lòng tôi quá)
Tôi đã xây tròn sự nghiệp chưa?*

*Ở mãi kinh kỳ với bút nghiên,
Đêm đêm quán trọ thức thi đèn.
Xót xa một buổi soi gương cũ
Thấy lệch bao nhiêu mặt chữ điền.*

*Chẳng đợi mà xuân vẫn cứ sang
Phồn hoa thôi hết mộng huy hoàng.
Sớm nay sức tỉnh sâu đô thị
Tôi đã về đây rất vội vàng.*

*Ở đây vô số những trời xanh
Và một con sông chảy rất lành,
Và những tâm hồn nghe rất đẹp
Từng chung sống dưới mái nhà tranh.*

*Sao chẳng về đây múc nước sông
Tưới cho những luống có hoa hồng?
Xuân sang hoa nọ rồi hoa nở
Phôi huỵch vàng hây với cánh nhung.*

Sao chẳng về đây bắt bướm vàng
Nhốt vào tay áo, đợi xuân sang,
Thả ra cho bướm xem hoa nở
Cánh bướm vờn hoa loạn phấn hương?

Sao chẳng về đây có bạn hiền,
Có hương, có sắc, có thiên nhiên
Sống vào giản dị, ra tươi sáng
Tìm thấy cho lòng một cảnh tiên?

Sao chẳng về đây lục tứ thơ
Hỡi ơi, hồn biển rộng không bờ
Chùm hoa sự nghiệp thơm muôn thuở
Thiên hạ bao nhiêu kẻ đợi chờ?

Sao chẳng về đây, nữ lạc loài
Giữa nơi thành thị gió mưa phai
Chết dần từng nấc, rồi mai một
Chết cả mùa xuân, chết cả đời?

Xuân đã sang rồi em có hay
Tình xuân chan chứa, ý xuân đây
Kính kỳ bụi quá, xuân không đến
Sao chẳng về đây? Chẳng ở đây?

Xóm Dừa cuối 1944

Tâm Hồn Tôi (Nguyễn Bính)

Tâm hồn tôi là bình rượu nhỏ
Rót lần rót mãi xuống nàng Oanh

*Không xua tay nhưng nàng đã vô tình
Hất ly rượu hồn tôi qua cửa sổ...*

1941

Tặng Kiên Giang (Nguyễn Bính)

*Có những dòng sông chảy rất mau
Nhớ chi nghĩa bến với duyên cầu
Lá vàng hoa đỏ trôi không kịp
Lưu lạc ai ngờ lại gặp nhau?*

Tết Của Me Tôi (Nguyễn Bính)

*Tết đến me tôi vất vả nhiều,
Me tôi lo liệu đủ trăm chiều.
Sân gạch tường hoa, người quét lại
Vẽ cung trère quý, trồng cây nêu.*

*Nuôi hai con lợn tự ngày xưa
Me tôi đã tính “Tết thì vừa”.
Trữ gạo nếp thơm, mo gói bó
Dọn nhà, dọn cửa, rửa bàn thờ.*

*Này là hăm tám tết rồi đây
(Tháng thiếu cho nên hụt một ngày),
Sắm sửa đồ lễ về việc tết,
Me tôi đi buổi chợ hôm nay.*

*Không như mọi bận, người mua quà
Chỉ mua pháo chuột và tranh gà,*

Cho các em tôi, đưa mỗi chiếc
Dán lên khắp cột, đốt inh nhà.

Giết lợn, đồ xôi, lại giết gà
Cỗ bàn xong cả từ hôm qua
Suốt đêm giao thừa, mẹ tôi thức
Lắm nhăm câu kinh Đức Chúa Ba.

Me tôi gọi cả các em tôi
Đến bên mà dặn: “Sáng ngày mai
Các con phải dậy sao cho sớm
Đầu năm, năm mới phải lành trai.

Mặc quần, mặc áo, lên trên nhà
Thắp hương, thắp nến lễ ông bà
Chớ có cãi nhau, chớ có quấy
Đánh đồ, đánh võ như người ta...”

Sáng mồng một, sớm tinh sương
Me tôi cấm chúng tôi ra đường
Mở hàng mỗi đứa năm xu rươi
Rửa mặt hoa mùi nước đượm hương.

Thầy tôi lấy một tờ hoa tiên
Bút lông đâm mực, viết lên trên,
Trên những gì gì, tôi chẳng biết
Giữa đề năm tháng, dưới đề tên.

Me tôi thắt lại chiếc khăn sồi,
Rón rén lên bàn thờ ông tôi
Đôi mắt người trông thành kính quá
Ngước xem hương cháy đến đâu rồi.

Me tôi uống hết một cốc rượu
Mặt người đỏ tía vì hơi men,
Người rủ cô tôi đánh tam cúc
Cười âm tốt đỏ đề tốt đen.

Tôi mặc một chiếc quần mới may
Áo lương, khăn lượt, chân đi giày,
Chô tôi sang lễ bên quê ngoại
Người dặn con đừng uống rượu say.

Xong ba ngày tết me tôi lại
Đầu tắt, mặt tối, nuôi chồng con,
Rồi một đôi khi người già gạo,
Chuyện trò kể lại tuổi chân son.

Tháng Ba (Nguyễn Bính)

I

Mùa vải năm nay chường đến muộn
Chưa nghe tu hú giục xuân đi.
Nóng lòng cây gạo lìa hoa đỏ
Trổ búp tơ xanh đón gió hè.

II

Xếp lại chăn bông cùng áo dạ
Mở toang bốn cửa cất then cài
Nắng lên mất thú ngồi bên lửa
Mùa hết hoa rồi, bạn với ai?

Nam Định 3-1960

Thơ Gửi Trần Huyền Trân (Nguyễn Bính)

Nhớ xưa hồi còn trẻ
 Thâm Tâm, Trân với mình
 không đào Viên kết nghĩa
 nhưng cũng thành tam anh

Tiếng tăm thật là nổi
 nhưng cũng thật là nghèo
 gác Sơn nằm nhịn đói
 cùng đọc thư người yêu

Hễ có tiền trong túi
 đòi lại làm ông hoàng
 đập vỡ quán Lã Vọng
 đốt cháy lâu Mộng Hoàn

Những lúc trốn hè phố
 trở về đầm Liên Hoa
 gió buốt chân Kỳ, Ký
 mưa run lêu mếu già

Rồi mùa thu khởi nghĩa
 rồi Cách mạng vùng lên
 rồi chín năm kháng chiến
 rồi một trận Điện Biên...

Rồi hoà bình lập lại
 tóc chúng mình còn xanh
 tưởng đời ta sẽ được
 đẹp như người trong tranh.

Tất cả là ánh sáng
 Tất cả là hoa hồng

*cuộc đời cứ tiếp diễn
không có màn cuối cùng.*

*Những cái oan Thị Kính
những cái đại Xuý Vân
chỉ còn trên sân khấu
mỗi khi chèo mở màn.*

*Ta vẫn là nghệ sĩ
ta vẫn là nhà thơ
nghệ thuật vẫn chung thủy
không chết yếu bao giờ.*

*Sớm nay buổi đầu xuân
gặp nhau bờ sông Vị
đời chúng mình đẹp nhĩ
tiếc không còn Thâm Tâm.*

(1963)

Thơ Tôi (Nguyễn Bính)

*Buổi chiều uống rượu làm thơ
Buổi trưa đi đốt lá khô trên đồi
Lá khô là lá của trời
Thơ tôi là để riêng tôi tặng nàng
Lá khô sòng sọc màu vàng
Thơ tôi bát ngát chỉ toàn màu xanh
Thơ tôi gửi lại kinh thành
Ở đây tôi đốt một mình lá khô.*

Thơ Xuân (Nguyễn Bính)

Đây cả mùa xuân đã đến rồi
 Từng nhà mở cửa đón vui tươi.
 Từng cô em bé so màu áo
 Đôi má hồng lên, nhí nhảnh cười.

Và tựa hoa tươi, cánh nở dần,
 Từng hàng thực nữ dậy thì xuân
 Đường hương thảo thức lòng quân tử
 Vó ngựa quen rồi ngõ ái ân.

Từng gã thư sinh biếng chải đầu
 Một mình mơ ước chuyện mai sau,
 Lên kinh thi đỗ làm quan trạng,
 Công chúa cài trâm thả tú cầu

Có những ông già tóc bạc phơ
 Rượu đào đôi chén, bút đề thơ
 Những bà tóc bạc, hiền như Phật
 Sắm sửa hành trang trẩy hội chùa.

Phá nổ đầu dây, khói ngợp trời
 Nhà nhà đoàn tụ dưới hoa tươi,
 Lòng tôi như cánh hoa tiên ấy
 Một áng thơ đề nét chẳng phai.

Thơ Lá Vàng (Nguyễn Bính)

Ngồi trên bến gió chờ nàng
 Lá đưa thuyền lá vàng sang bến nào ?
 Bờ sông thấp, nước sông cao
 Lá thuyền này đã trôi vào bến anh

Vót lên, thả xuống sao đành
 Anh gửi cho mình giữ lấy mình ơi!
 Nàng đẩy một chiếc lá rơi
 Không, không, không phải, giấy trời thư anh.

Tiếng Trống Đêm Xuân (Nguyễn Bính)

Chiều xuân, mưa bụi nghiêng nghiêng
 Mưa không ướt áo người xem hội làng.
 Khen ai nhuộm nhiều Tam Giang
 Đánh dây xà tích cho nàng chơi xuân.
 Khen ai tròn áo tứ thân
 Mịn quần lĩnh tía, chùng khăn lụa sồi.
 Khen ai tóc thẳng đường ngôi,
 Ấm hơi trầu quế, thơm mùi hương nhu.
 Khen ai áo kép, quần hồ
 Hội làng mê mãi sớm trưa đi về.
 Khen ai e ấp tình quê
 Bút hoa chưa thảo, gương thẻ còn nguyên.
 Những ai Từ Thức gặp tiên
 Những ai cô Tấm ẵm duyên phượng hài.
 Hội làng nô nức gái trai
 Mong đêm quên sáng cho ngày dài xuân.
 Đường thôn, hoa bưởi trắng ngần
 Hoa xoan tím nhạt vân vân rụng đều.
 Làng quê dịu dịu sương chiều
 Tưởng đâu khói pháo hạ nêu hôm nào.
 Cỏ non sườn núi phơi màu
 Lúa đông con gái rì rào lá tơ.
 Hội xuân gió loạn đuôi cờ
 Làng xa, đêm vắng, nhật thừa trống chèo.

Hội làng đèn đuốc như sao,
 Đêm chèo, tiếng trống giáo đầu nổi lên.
 Mặt hoa, quạt bướm che nghiêng
 Bước ra cô nữ làm duyên đưa tình.
 Cùng trong chiếc chiếu giữa đình
 Mà bao nhiêu cảnh, nhiều tình bày ra.
 Đương ngực thất hóa vườn hoa,
 Buồng the, trướng gấm hóa ra chiến trường.
 Lầu Ngưng Bích, điện Trang Vương
 Gốc đa rậm rạp, con đường cheo leo.
 Mười lăm năm của cô Kiều
 Xảy ra trong một buổi chiều mà thôi.
 Một đêm là cả cuộc đời,
 Ba tên áo nẹp là mười đạo binh.
 Quạt che là bức tường thành
 Một đi: muôn dặm trường đình tiễn nhau.
 Đưa ngang vạt áo: rơi châu,
 Gió roi: lên ngựa, cúi đầu: chiêm bao.
 Thiếu chi thực nữ, anh hào
 Truyện hay, tích lạ tóm vào một chương.
 Người xem khi giận khi thương,
 Khi yêu, khi ghét, khi mừng, khi vui.
 Suy ra muôn việc ở đời
 Rõ ràng như tấm gương soi, bóng lông.
 Giận thẳng bán rượu Lý Thông
 Tham mỗi phú quý, cướp công bạn hiền.
 Giận vua Trang dạ đảo điên
 Giết người nho sĩ, ép duyên má đào.
 Ghét phường Lư Kỷ quyền cao
 Chẳng chăm việc nước, chỉ mưu hại người.
 Ghét con mụ Tú già đời

Buôn người trinh tiết, kiếm lời mà ăn.
 Khinh đồ mặt nhọ Sở Khanh,
 Mảnh tiên Tích Việt chôi quanh được nào
 Khinh tên bố vợ họ Hâu
 Hối hôn con gái, ra màu bạc đen.
 Thương nàng Thị Kính oan khiên
 Đã nương cửa Phật chưa yên tội đời.
 Thương Kiều tài sắc vẹn đôi,
 Chuộc cha, mười mấy năm trời gian truân.
 Hỷ Đồng khen ở có nhân,
 Giữa đường đôi áo, liều thân cứu thầy.
 Châu Long khen giữ lòng ngay,
 Xa chồng mà chẳng đơn sai cùng chồng.
 Mừng người thờ mẹ có công,
 Chàng đi sứ sự mười đông lại về.
 Mừng người lặn lội sơn Khê,
 Thần thương, hổ cứu, vẹn bề thất gia.
 Vui sao xum họp một nhà,
 Đêm lành mai lại nở hoa hai lần.
 Vui sao một tiếng đàn thần,
 Giặc mười tám nước lui quân chịu hàng.
 Hội đông, đông chật đình làng,
 Đêm càng khuya khoắt, tình càng thiết tha.

Tĩnh Giốc Chiêm Bao (Nguyễn Bính)

Chín năm đốt đuốc soi rừng
 Về đây ánh điện ngập ngừng bước chân.
 Cửa xưa, màn trúc còn ngăn
 Góc tường vẫn đọng trăng xuân thuở nào.
 Làng xa, bản nhơ, đèo cao

Gió bay tà áo, chiêm bao nửa chường.
 Anh về luyến núi, thương rừng
 Nhớ em đêm sáng một vùng Thủ Đô.
 Bồi hồi chuyện cũ năm xưa
 Gặp nhau lần cuối... trang thư lệ nhòa.
 Thư rằng: thôi nhé đôi ta
 Tình sao không phụ mà ra phụ tình.
 Duyên nhau đã dựng Trường đình
 Mẹ em đã xé tan tành gôi thêu...
 Trăng khuya sáng núi, gương đèn
 Anh đi, thư vẫn nằm đeo bên mình.
 Lửa sà, nét chữ chênh vênh
 Nếp thư đến rách chưa lành vết thương
 Đầm đầm hoa sữa lên hương
 Chân anh đang bước giữa đường cái đây.
 Nẻo hồ, song cửa, lá bay
 Sáng chung bóng dáng, bao ngày yêu xưa.
 Trăm năm đã lỡ hẹn hò
 Cây đa bến cũ, con đò còn không ?
 Tình cò gặp giữa phố đông
 Em đi riu rít, tay chồng, tay con.
 Nét cười âu yếm môi son
 Áo bay nhắc buổi trăng tròn sánh vai...
 Chín năm bão tới, mưa ngày
 Nước non để có hôm nay sáng trời.
 Em đi hạnh phúc hồng tươi
 Anh nhìn tận mắt cuộc đời đẹp sao ?
 Sắc hương muôn nẻo tuôn trào
 Tiếc mà chi, giấc chiêm bao một mình.
 Anh về viết lại thơ anh
 Để cho bến mát, cây xanh đôi bờ,

Cho sông, cho nước, từ giờ
 Chẳng còn lỡ chuyến con đò sang ngang.
 Lúa đôi, những bức thư vàng
 Chẳng còn chữ chữ, hàng hàng, lệ rơi.
 Chim hồng, chim nhạn, em ơi!
 Trên nền gôi cưới, đời đời yêu nhau.

Tôi Còn Nhớ Lắm (Nguyễn Bính)

Tôi còn gì nữa là tôi!
 Thuyền duyên nàng vẫn là người thuyền duyên.
 Mùa xuân ấy nàng se duyên
 Có đình đôi kiệu, có đèn giăng hoa.
 Tóc tôi để bạc cho già
 Đời tôi để rụng cho là đời tôi.
 Còn nên nói nữa hay thôi
 Gặp nhau một chuyện đò rồi quên nhau.

Tưởng rằng bền, ngỡ rằng lâu
 Lửa giầu sang đốt cháy cầu tơ duyên.
 Mong chi chấp lại cho liền?
 Chín mươi oan khổ đây lên xứ lòng.
 Lều tranh tất cả than hồng
 Một trang gió lạnh, mấy dòng thơ mưa
 Hỏi rằng tôi đã quên chưa
 Tôi còn nhớ lắm và thừa: rất buồn!

Trách Mình (Nguyễn Bính)

Còn bao nhiêu việc chưa làm đây
 Quanh quẩn vào ra hết tôi ngày

Vừa tính chuyện cơm, toan chuyện nước
Lại buồn khi đậu tiếc khi bay

Có đâu thơ thần hoài như vậy
Không lẽ loay hoay mãi thế này
Mỗi sáng mỗi thêm tờ lịch rụng
Giật mình nghĩ lại trách mình thay.

Nam Định – Xuân 1960

Trái Bao Nhiêu Núi Sông Rồi (Nguyễn Bính)

Tặng Hoàng Tấn

Trái bao nhiêu núi sông rồi
Đến đây lại vẫn hai người chúng ta!
Con đò thì nhớ sông xa
Con người bởi nhớ quê nhà bao nhiêu!
Cùng thơ và lại cùng nghèo
Thương nhau được mãi nên chiều được nhau.
Rồi lên ôi những mái đầu!
Sáng lên vô hạn ôi màu mắt xanh!
Ở đây cát bụi kinh thành
Giàu sang một bước, công danh một giờ.
Anh em mình một dòng thơ
Lấy chi nói được lên bờ vinh quang?
Giữ cho trọn tấm lòng vàng
Võng đào tán tía nghênh ngang mặc đời
Sử thi trang sách chói ngời
Rằng: Lan chi có hai người tình thơ.

Lan Chi Viên Sài Gòn 7-1943

Trở Lại Hà Đông (Nguyễn Bính)

Ba năm... trở lại đất Hà Đông
Người cũ: Cô Oanh, má vẫn hồng
Tóc vẫn bỏ lơ, răng vẫn trắng
Vẫn ngồi bên cửa liếc qua song

1942

Trở Về Quê Cũ (Nguyễn Bính)

Đi đã mười năm mới trở về
Tâm tình tràn ngập bước đường quê
Nghe sao nao nức như hồi trẻ
Níu áo theo cha buổi hội hè!

Dãy núi Trang Nghiêm đứng chống trời
Mười năm núi vẫn đợi chờ tôi
Sườn cao rêu phủ xanh đồn giặc
Tôi đã về đây: núi mỉm cười!

Ruộng vỡ đường cày, ngô trái rơm
Phải đây Văn Miếu lối vào thôn?
Đi lâu quên cả màu hoa đại
Quên cả mùi hương gạo tám thơm!

Ngõ xuống bờ ao chơi ú tìm
Nhà em hàng xóm biết đâu tìm?
Biết đâu vườn táo cành sai quả
Giếng đá trắng vàng đâu bóng em?

Một cơn khói lửa mấy toi bời
Cảnh cũ làng xưa khác cả rồi

Ngước mắt trông lên trời cũng lạ
Nhà ai đây chứ phải nhà tôi!

Hỏi tên nhận mặt nhớ ra rồi
Mừng tuổi bâng khuâng khóc lẫn cười
Trẻ xóm mười năm giờ lớn bổng
Mười năm mất mát biết bao người...

Mẹ cha khuất núi mấy thu tròn
Vườn táo cô mình đã bốn con
Nhớ thuở hội xuân chèo dóng trống
Xin mình giấy đỏ đánh môi son

Nháo nhác đâu hồi chim sẻ kêu
Mưa thưa trắng lạnh nửa ao bèo
Sửa sai câu chuyện với trâu mận...
Giọng kể cô tôi nặng bóng chiều!

.....

Đất nước qua bao trận mất còn
Vàng son vẫn vẹn giá vàng son
Cô mừng trẻ lại năm mười tuổi,
Chẳng uổng công mình, xương máu con.

Xuân này vui tết lại vui quê
Lại chuyện làm ăn, chuyện hội hè,
Xanh biếc đâu xuân nương mạ sớm
Dậu tâm xuân nở, bướm vàng hoe.

Vào đám làng tôi mở trống chèo
Bay cò, lộng gió, đỏ đuôi nheo
Lớp mà Thị Kính nuôi con mọn
Tôi biết người xem lệ chảy nhiều...

Hôm ấy tôi đi nắng ửng vàng
 Bời bời ngô cũ tím hoa xoan:
 Xóm giếng tiền biệt, cô đưa cháu
 Đến mãi đâu thôn cạnh giếng làng.

Dãy núi Trang Nghiêm nhích lại gần
 Trời cao vời vợi một màu xuân
 Ta đi, chào núi, ta đi nhé!
 Phơi phới tình quê buổi xuất quân...

Hà Nội 1957

Trời Trở Gió (Nguyễn Bính)

Lá tre rơi xuống đều đều
 Cổng làng buông xuống, mưa chiều đổ nhanh
 Sân mòn lớp lớp rêu xanh
 Le te đàn vịt chạy quanh cửa chuồng
 Mấy chiều vắng bật hơi chuông
 Sư bà khuyển giáo thập phương chữa về
 Một mình nói, một mình nghe
 Ông đồ gấp lịch: “Ngày kia tiểu hàn”
 Cô Thơ gái đẹp nhất làng
 Nghe trời trở gió may quàng áo bông
 Lạnh rồi sắp sửa mùa đông
 Người ta sắp sửa lấy chồng hay chưa?
 Vội vàng chi mấy cô Thơ
 áo bông tuy ấm nhưng chưa bằng chồng
 Tôi cầu trời mất mùa đông
 Cố nhân xa lắm, áo bông rách rồi.

Trưa Hè II (Nguyễn Bính)

Bên thêm chiếc võng nhẹ đưa
 Mẹ ru bé ngủ giữa trưa mùa hè
 Dịu dàng bé khép làn mi
 Hồ tây gió thoảng bay về hương sen.
 Thơm thơm giấc ngủ êm đêm
 Chúm đôi môi đỏ, bé tìm sữa tươi.
 Mẹ buông dây võng ra rồi,
 Ngây thơ bé vẫn nhoẻn cười trong mơ.
 Mẹ đi gấp lụa may cờ,
 Gửi lên “Vườn trẻ”, kịp giờ liên hoan.
 Tôi từ xa cách Miền Nam
 Quê nhà lửa xém vườn cam bao lần.
 Cây rìeng mây núi khôn ngăn,
 Trông về, con mắt đắm đắm từng giờ
 Vợ tôi dăng võng gốc dừa,
 Đặt con tôi ngủ giữa trưa mùa hè.
 Dịu dàng con khép làn mi
 Tháp Mười gió thoảng bay về hương sen.
 Thơm thơm giấc ngủ êm đêm
 Chúm đôi môi đỏ con tìm sữa tươi.
 Trong mơ con bú chưa rồi,
 Lưỡi còn đưa đẩy, đôi môi còn thè...
 Giật mình, con bỗng thét lên
 Hai tay chơi với, quơ tìm mẹ đâu!
 Quân thù bắt lính đồn sâu
 Đạn thù nghiêng dứt mấy tao võng rồi!
 Lao trong lửa đạn bời bời,
 Vợ tôi ôm chặt con tôi vào lòng.
 Thương con lại nhớ lời chồng,
 Lấy thân làm bức thành đồng che con.

Hà Nội, 1956

Trường Huyện (Nguyễn Bính)

Học trò trường huyện ngày năm ấy
 Anh tuổi bằng em lớp tuổi thơ
 Những buổi học về không có nón
 Đội đầu chung một lá sen tơ.

Lá sen vương vấn hương sen ngát
 Ấp ủ hai ta chút nhụy hồ
 Lũ bướm tưởng hoa cài mái tóc
 Theo về tận cửa mới tan mơ.

Em đi phố huyện tiêu điều lắm
 Trường huyện giờ xây kiểu khác rồi
 Mà đến hôm nay anh mới biết
 Tình ta như chuyện bướm xưa thôi.

1938

Từ Đó Về Đây (Nguyễn Bính)

Từ đó về đây sống rất nghèo
 Bận bề chỉ có gió trăng theo
 Những thằng bất nghĩa xin đừng đến
 Hãy để thêm ta xanh sắc rêu

Túi Ba Gang (Nguyễn Bính)

Nhân nắng xuân đâm ấm
 Vườn xuân rộn tiếng chim
 Chị kể cho các em
 Nghe một câu chuyện cổ

Các em tìm trong đó
 Những ý nghĩa sâu xa
 Có bổ ích cho ta
 Tuổi măng non tươi sáng
 Nào các em im lặng
 Ngồi sát lại cho vui

Ngày xưa có hai người
 Anh Kỷ, em là ất
 Xảy khi cha mẹ mất
 Vội chẳng kịp trôi trần
 Chỉ dặn hai con rằng
 Cơ nghiệp cùng chung hưởng

Kỷ cậy mình là trưởng
 Lại vốn tính tham lam
 Chẳng thương xót gì em
 Cả gia tài chiếm hết
 Nào tường hoa cây mít
 Nào ao cá, nhà lim..
 Chỉ chia cho người em
 Một mảnh vườn nhỏ bé
 Trơ trọi một cây khế
 Xa tí tận cuối làng

Ất chẳng tính thiệt hơn
 Cứ vui lòng nhận lấy
 Hai vợ chồng trồng cây
 Mùa rau tiếp mùa khoai
 Khi khế chín vàng cây
 Vợ chồng đem chợ bán

Hôm ấy vừa tảng sáng
 Có một con Phượng Hoàng
 Từ đây bay vào vườn
 Đậu cành, ăn khế mãi
 Ất ra vườn thấy thế
 Cất tiếng bảo chim rằng:
 – Nhà ta vốn nghèo nàn
 Chỉ trông vào cây khế
 Chim ơi! mày ăn khế
 Là khốn vợ chồng ta!
 Chim Phượng chùng nghe ra
 Cất tiếng kêu vội vã:
 – Ăn một quả
 Trả nén vàng
 May túi ba gang
 Đem đi mà đựng!
 Thế rồi cứ sáng sáng
 Chim Phượng lại bay về
 Ăn khế ngọt chán chê
 Lại kêu lên giục giã:
 – Ăn một quả
 Trả nén vàng
 May túi ba gang
 Đem đi mà đựng
 Vợ chồng ắt bàn định
 Thử đi một chuyến xem
 Vợ liền lấy chỉ kim
 Khâu cho chồng túi vải
 Y theo lời chim nói

Sáng sau, chim Phượng Hoàng
 Từ phương xa bay lại

Ất liền mang túi vải
 Cưỡi lưng Phượng mà đi
 Qua sông biển âm ỉ
 Phượng liền sà cánh đỡ
 Xuống một hòn đảo nhỏ
 Vô số là bạc vàng
 Ất chẳng có lòng tham
 Chỉ lượm vùa túi nhỏ
 Khi mặt trời đứng ngọ
 Đã giục chim bay về
 Nhờ được số vàng kia
 Hai vợ chồng sung sướng
 Mua trâu rồi tậu ruộng
 Giúp đỡ những người nghèo
 Cuộc sống thật phong lưu
 Hơn người anh gấp bội

Kỷ biết tin tức tôi
 Liên học tốc sang chơi
 Ất kể rõ đầu đuôi
 Kỷ mách tham bổng nôi
 Liên gạ em đánh đổi
 Lấy cơ nghiệp của mình

Vợ chồng ất hiền lành
 Nên chẳng hề suy tỵ
 Đổi ngay nhà cho Kỷ
 Không đòi hỏi gì thêm
 Kỷ dọn sang nhà em
 Ngày lại ngày ngóng đợi
 Quả nhiên chim lại tới
 Ăn khế chín trên cây

Kỷ chạy ra nói ngay
 Chim cũng liền đáp lại:
 – Ăn một quả
 Trả nén vàng
 May túi ba gang
 Đem đi mà đựng!

Kỷ lòng mừng hí hửng
 May luôn túi sáu gang
 Cốt đựng cho nhiều vàng
 Thỏa lòng tham không đáy
 Sáng sau chim bay tới
 Kỷ vội cười mà đi
 Qua sóng biển âm ỉ
 Hạ xuống hòn đảo quý
 Kỷ tha hồ tự ý
 Nhét vàng đầy túi to
 Lòng tham vẫn chưa vừa
 Thấy vàng là cứ nhặt
 Túi áo nhồi đã chặt
 Lại giắt kín lưng quần
 Chim giục già mấy lần
 Kỷ vẫn còn tiếc rẻ
 Kỷ mang nhiều vàng quá!
 Chim bay qua biển khơi
 Mỏi rẽ cánh, hụt hơi
 Liên hất tung Kỷ xuống
 Lòng biển sâu muôn trượng
 Mặt biển rộng mù khơi
 Đã chìm Kỷ chết tươi
 Với lòng tham không đáy

Câu chuyện cổ như vậy

Các em hẳn nhận ra
– Tham lam là xấu xa
– Thục thù là đáng quý
Các em đừng quên nhé
Câu chuyện Túi Ba Gang.

Tự Trường (Nguyễn Bính)

Những nàng thiếu nữ sông Hương,
Da thơm là phấn, môi hường là son.
Tự trường san sát chân thon,
Lao xao nón mới, màu son sáng ngời.
Gió thu cứ mãi trên người
Đôi chân áo mỏng tôi bời bay lên.
Dịu dàng đôi ngón tay tiên
Giữ hờ mép áo làm duyên qua đường.

Tuyệt Tác (Nguyễn Bính)

Cánh chim rời phương Nam
Xây tổ cảnh phía Bắc
Sông núi còn đôi miền
Nhân duyên đã thông nhất!...

Đây đó dù muôn dặm
Trong ngoài đều một lòng
Son sắt ngày thêm thắm
Mừng riêng mà vui chung

Gái đâu lòng xin đặt
Tên cháu là Hiên Lương
Trai đâu lòng xin đặt
Tên cháu là Trường Sơn!

... Kê vai nhau đấu tranh
Cho đến ngày thắng lợi
Chị về thăm quê anh
Cháu về thăm quê nội!

... Tình nghĩa càng vuông tròn
Bắc Nam càng khắng khít
Cung đàn càng véo von
Lời văn càng thấm thiết!

... Hạnh phúc vang lời thơ
Ái ân lừng điệu nhạc
Biển chung thủy tràn bờ
Tình yêu thành tuyệt tác!

19/1/1958

Vài Nét Huế (Nguyễn Bính)

1.

Cầu cong như chiếc lược ngà,
Sông dài, mái tóc cung nga buông hờ.
Đôi bờ, đôi cánh tay vua
Cung nga úp mặt làm thơ thất tình.

2.

Ở đây áo tím riêng màu
Bài thơ nón mỏng che đầu mỹ nhân.

Loanh quanh xóm vắng, đường gần
 Ấy ai làm dáng phi tần với ai!
 Con sông không rộng mà dài
 Con đò không chở những người chính chuyên.

3.

Ở đây có nước sông Hương
 Có cây núi Ngự, có đường Nam Giao
 Bồng bồng sáu nhịp cầu cao
 Thờ ơ bóng mát nơi nào cũng xanh
 Thâm u một dải hoàng thành
 Đình sông con én không đành bay đi.

1941

Vài Nét Rừng (Nguyễn Bính)

Xanh

Xanh cây, xanh cỏ, xanh đôi
 Xanh rừng, xanh núi, da trời cũng xanh.
 Áo chàm cô Mán thanh thanh
 Mắt xanh biêng biếc một mình tương tư.

Vì ai?

Cỏ đôi, ai nhuộm mà xanh?
 Áo em, ai nhuộm mà anh thấy chàm?
 Da trời, ai nhuộm mà lam?
 Tình ta, ai nhuộm, ai làm cho phai?

Giữa đường

Đường rừng, sỏi đỏ như son,
 Xe hàng một cỗ theo con ngựa gầy.

Lôi mòn leo đá, luồn cây,
Nhá nhem dừng lại quán này, mai xuôi.

Nhà em

Nhà em cách bốn quả đồi
Cách ba ngọn suối, cách đôi cánh rừng.
Nhà em xa cách quá chừng
Em van anh đấy, anh đừng yêu em.

Phú Thọ, 1938

Vì Ai (Nguyễn Bính)

Cỏ đôi ai nhuộm mà xanh?
Áo em ai nhuộm mà anh thấy?
Da trời ai nhuộm mà lam?
Tình ta ai nhuộm, ai làm cho phải?

Vì Em (Nguyễn Bính)

Vì em là một bài thơ
Vì em là một giấc mơ khôn cùng
Tôi xin ôm lấy vào lòng
Tôi xin giữ lấy trọn vòng thời gian
Tôi xin sung sướng vô vàn
Để ca ngợi, để mơ màng em luôn
Tôi xin dành một chiếc hôn
Đặt lên tất cả tâm hồn thơ ngây
Tôi xin dâng cả bàn tay
Nhấn nheo ràng buộc chuỗi ngày lơ thơ

Tôi xin kính cẩn vọng thờ
 Thấp hương cầu nguyện bên bờ sông yêu
 Nhưng đau lòng biết bao nhiêu!
 Người tôi yêu chỉ biết yêu như người
 Chỉ cho tôi những nụ cười
 Chỉ cho được những lời ái ân
 Bắt tôi đan díu lụy trần
 Bắt tôi chiêu chuộng tấm thân nồn nà
 Bắt tôi sống giữa phồn hoa
 Giữa nơi cát bụi nhưng mà than ôi!
 Ngẩn ngơ đứng giữa chợ đời
 Tôi tìm đâu thấy mảnh trời thần tiên

Tôi tìm đâu thấy Đào Nguyên
 Hỡi chàng Lưu, chúng ta điên mất rồi
 Còn lo ân ái với đời
 Còn toan ân ái với người trần gian
 Giấc mơ đến thế là tan
 Bài thơ đến thế là tàn bài thơ
 Tôi xin em chớ đợi chờ
 Tôi còn theo đuổi giấc mơ khôn cùng.

Vịnh Cự Tiên Điền (Nguyễn Bính)

(Kính tặng Nguyễn Du và Truyện Kiều)

Cảo thơm lần giở trước đèn
 Là nhiều vàng đá, phải tìm trăng hoa
 Trăm năm trong cõi người ta
 Một thiên tuyệt bút, gọi là để sau
 Khen tài nhả ngọc phun châu

Mười lăm năm ấy, biết bao nhiêu tình.
 Mấy lời kỳ cựu đính ninh
 Rằng tài nên trọng mà tình nên thương
 Khen rằng giá đáng Thịnh Đường
 Thì trao giải nhất, chi nhường cho ai
 Gấm âu người ấy, báu này
 Nghe ra ngậm đắng nuốt cay thế nào.
 Nặng vì chút nghĩa xưa sau
 Mà cho thiên hạ trông vào cũng hay
 Thương vui bởi tại lòng này
 Tan sương đâu ngõ, vén mây cuối trời
 Lòng thơ lai láng bồi hồi
 Tưởng người nên lại thấy người về đây...

Vô Đề (Nguyễn Bính)

Từ buổi thu sang, sâu lá rụng,
 Liễu gãy thôi buộc ngựa vương tôn.
 Chao ôi, duyên nợ là duyên nợ,
 Ai sắt son gì với sắt son.
 Thuở trước giai nhân buồn phận mỏng,
 Kiếp này thiếu phụ oán giời xa,
 Đôi tay Tô Thị đây chua xót,
 Gôi bọc, chẵn lông oán nguyệt hoa.

Vu Quy (Nguyễn Bính)

Tháng chạp cho cái hoa vàng
 Cho cam da đỏ, cho nàng vu quy
 Nàng về mãi xứ bên kia

Cam thối màu đỏ, bướm chệ hoa vàng
 Sáng nay sương xuống đây làng
 Tưởng như khói pháo đưa nàng năm xưa
 Nàng về kẻ đón người đưa
 Tôi chờ gì nữa mà chưa giang hồ?
 Sông Thương cách mấy lần đò
 Chợ Hoàng hạp mãi bao giờ cho tan!

Vũng Nước (Nguyễn Bính)

Hồn tôi như vũng nước đây;
 Em như cữ nắng bảy ngày chưa thôi.
 Nắng đưa vũng nước lên gò,
 Làm mây lơ lửng để rồi làm mưa.
 Vũng khô năm đợi mười chờ,
 Mưa sang xít khác, ai ngờ hồn tôi.

Vườn Xuân (Nguyễn Bính)

Có những ngày đi rất vội vàng
 Vườn tôi đây cả gió xuân sang
 Hai ba con bướm giang hồ đó
 Đã trở về đây giữ phấn vàng

 Hoa có bao nhiêu nở hết rồi
 Như đoàn cung nữ hé môi tươi
 Và trong từng cánh, trong từng cánh
 Những hạt mưa hiên lấm tẩm rơi...

Xác pháo nơi nơi đã đỏ ngòn
 Nơi nơi cành nẩy búp xanh non
 Máy cô em bé đường kiều ngạo
 Môi mới lần đâu biết vị son

Có một cô chim mới cưới chồng
 Vì tình đàn díu tỵ mùa đông
 Sớm nay hai vợ chồng son ấy
 Đã mớm cho nhau những tiếng lòng

Xuân đến tình tôi nao nức quá
 Như người giai tể tôi tân hôn
 Và say sưa quá cho nên đã
 Đánh đổ trời xuân xuống suối hồn

Xuân Mới Gửi Bạn Cũ (Nguyễn Bính)

Gửi Hoàng Chư

Mười mấy năm trường lại gặp nhau
 Mừng hai mái tóc vẫn xanh màu
 Sắc son đẹp mãi thề sông núi
 Mưa gió xa rồi hận biển dâu
 Đã một đường đi cùng bến đậu
 Còn nhiều nghĩa nặng với tình sâu
 Tình sâu nghĩa nặng trời xuân thắm
 Năm sáu lời thơ tả hết đâu!

1960

Xuân Nhớ (Nguyễn Bính)

Rộn rã xuân về giữa thủ đô
 Hôn đơn gác lẽ đón giao thừa
 Nhà ai hàng xóm khoe màu cúc
 Vườn cũ mai vàng biết nở chưa ?

Câu thơ đứt giữa lòng trang giấy
 Mắt rượu mờ trông mái tóc thề
 Đất Bắc phải đâu là đất khách
 Sao lòng mãi nặng môi tình quê ?

Ngày muộn, mẹ già hong tóc trắng
 Khác nào mây núi đỉnh Trường Sơn
 Mẹ ơi giữ lấy vườn mai nhé
 Cho trái vàng xuân đẹp bước con.

Xuân Thương Nhớ (Nguyễn Bính)

Chàng ở nơi đâu thiệp ở nhà
 Cây đào năm ngoái lại ra hoa
 Chân trời rượu uống môi chàng ướt
 Của sổ mưa bay chữ thiệp nhòa
 Mãi nhớ trầm hương thừa ngọn khói
 Càng thương vòng ngọc lỏng tay ngà
 Tin chàng chẳng đến, tin xuân đến
 Có mộng đêm nay cũng chỉ là...

Xuân Vãn Tha Hương (Nguyễn Bính)

Gửi chị Trúc

Bốn bể vẫn chưa yên sóng gió;
 Xuân này em chị vẫn tha hương,
 Vẫn ăn cái Tết ngoài thiên hạ,
 Son sắt say hoài rượu bốn phương.

Em đi non nước xa khơi quá!
 Mỗi độ xuân về bao nhớ thương;
 Mỗi độ xuân về em lại thấy,
 Buồn như tên lính ở biên cương.

Thời chưa gặp đỏ, năm xuân mãi;
 Xuân cả ân tình rượu cũng xuân.
 Trước mặt bút nghiên, sầu tịch mịch,
 Quanh mình chấn chiếu rộn tang thương.

Một thân quán trọ sâu phong tỏa.
 Đốt ngọn đèn lên, bóng rợn tường.
 Đêm ba mươi tết quê người cũng,
 Tiếng pháo giao thừa dậy tứ phương.

Chị ạ, em không nguời nước Sở
 Nhớ nhà đâu mượn địch Trương Lương.
 Đất khách tình dân hòa mắt lệ,
 Ôi nhà! Ôi chị! Ôi quê hương!

Từ em lưu lạc ngoài muôn dặm,
 Một đoạn đường đi một đoạn trường.
 Cửa quan chẳng mở, đâu Viên bác;
 Tri kỷ không ai, mắt Tịch cuồng.

Thôn dã từng quen mùi đạm bạc.
 Thị thành thêm chán miếng cao lương.
 Vụng tính bỏ rơi đi hạnh phúc.
 Xảy ra đánh vỡ mất thiên đường.

Trăm ván cò cao, trăm ván bại,
Nước người thêm thẹn tiếng mang chuông.
Trò đời cúi mặt xem thiên hạ,
Thực đáng cười thay, thực đáng thương!

Trọc phú ti toe bàn thế sự;
Đĩ già tấp tểnh nói văn chương.
Đã coi đồng bạc như non Thái,
Lại học đòi theo thói Mạnh Thường.

Lẳng lơ đi võng, đi tàn cả;
Gái chính chuyên kia đứng vệ đường.
Đất đổi hoa màu, nhà đổi chủ,
Trâu quên mục tử, ngựa quên chuồng.

Thay đen đổi trắng bao canh bạc;
Vẽ nhỏ, đen râu mấy lớp tuồng.
Trói vo hồn lại ba đồng bạc,
Bán rẻ đời đi nửa đấu lương.

Chao ôi! Giả dôi, ôi mai mả!
Sống chật phồn hoa một lũ Mường.
Chị ơi, tất cả là vô nghĩa,
Chả nhiều điều nào phủ giá gương.

Tay trắng bạn bè đều tránh mặt;
Sa cơ thân thích cũng khinh thường.
Sông lạnh thấy đâu người gọi gió;
Trăng tà tìm mãi kẻ mài gương.

Áo xanh bạc nửa màu sương gió,
Xót kẻ ăn nằm trong gió sương.
Đầy vui tâm sự cùng ai tỏ,
Mộng lạnh đêm xưa, chiếu lạnh giường.

Quê nhà gôi chiếc, thôi rồi kẻ
 Chia nửa vầng trăng với dặm trường
 Sơn phần hững hờ niềm sắt đá
 Sông hồ vò võ nỗi yên cương

Chị ạ, duyên em mà chẳng đẹp,
 Chỉ vì không đọc chuyện Tây Sương.
 Người yêu buổi ấy lên xe cưới,
 Cũng khóc cho tròn ý nhớ thương.
 Khấp như sử nữ vu quyê nhật.
 Lệ có thành sông, chuyện cũng thường.

Trò đời chẳng hẹn nhau lần gặp;
 Đập nát cho rồi nửa mảnh gương.
 Duyên mới đẹp lòng người sử nữ;
 Đầu sông ai nhớ cuối sông Tương.

Tàn lạnh lòng em từ buổi ấy,
 Voi tình thôi hết cả tơ vương.
 Chị ở quê chồng, Xuân có đẹp ?
 Con đò bến cũ có thê lương ?

Nêu cao, pháo nổ, trầm thom ngát.
 Hoa bưởi, hoa cam rụng ngập vườn.
 Mưa Xuân rắc bụi quanh làng mạc,
 Gái lịch, trai thanh chập phố phường.

Lá lộc hồ tơ, tay ngọc hái,
 Sông hồ vò võ nỗi yên cương.
 Nhưng dù Tết đẹp hay Xuân đẹp,
 Chắc chị chưa hề nguôi nhớ thương.

Người đi buổi ấy tàn hoa phượng.
 Cõi Thục xa xôi mấy dặm trường.

Phong ba từ nổi trong đời chị,
Tóc rối xuân xanh, má nhạt hường.

Qua đò mấy độ sâu sông nước.
Dệt mộng bao lần tủi phận hương.
Tháng hẹn chờ rơi cơn lá úa.
Đêm Tân đọi khuyết cái trăng xuông

Chỉ tổ tài cao, trời đất ghét,
Một thân oan khổ có trăm đường
Cuối thu mưa nát lòng dâu bể,
Ngày muộn, chuông đau chuyện đá vàng.

Em thường cầu nguyện thường van vái,
Một sớm thanh bình mặt đại dương.
Bao giờ em được về quê cũ,
Dâng chị bài thơ xuân cố hương.

Xuân Về Nhớ Cố Hương (Nguyễn Bính)

Lâu ai lỏng lẻo khói hương
Thêm ai xác pháo phô trương màu hồng
Lênh đênh tóc rối cỏ bông
Chiều ba mươi tết ai không nhớ nhà
Xứ mình lắm bướm nhiều hoa
Bờ tơ lá lộc tay gà vịn xinh
Mưa nhè nhẹ, nắng thanh thanh
Nên thơ ôi! Cả xứ mình nên thơ!
Hội xuân gió loạn đuôi cờ
Lòng xa vào đám nhật thừa trống chèo

Xứ này biết mấy cô liêu
Nhớ thương nay sớm mai chiều mà thôi

Xuân về chẳng có hoa tươi
 Nắng luôn cả sáu tháng trời không mưa
 Ở đây ăn tết buồn chưa?
 Rượu bia, hoa giấy và dưa đỏ lòng
 Ba ngày tết nóng như nung
 Hỏi phong vị ấy là phong vị gì?
 Trót đà mang số sinh ly
 Bao giờ tôi mới được về cố hương
 Xuân về những nhớ cùng thương
 Trời ơi! Muôn vạn dặm đường xa xôi!
 Chiều ba mươi hết năm rồi
 Nhà tôi, riêng một mình tôi vắng nhà
 Tôi còn lận đận phương xa
 Để ăn cái tết thật là vô duyên.

Sài Gòn, 1944